

tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Ngày 25/4/1976, Đảng bộ xã chỉ đạo các ngành tuyên truyền tới các đoàn thể và nhân dân toàn xã hưởng ứng cuộc bầu cử Quốc hội nước Việt Nam thống nhất, có 98,8% cử tri đi bầu cử Quốc hội. Cuộc bầu cử diễn ra an toàn và đạt kết quả tốt. Quốc hội khóa VI đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Đồng chí Ma Quang Thuyết được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Nông Văn Lâm làm Phó Chủ tịch.

Vụ đông xuân năm 1975 - 1976, rét đậm kéo dài làm nhiều diện tích mạ bị chết. Đảng bộ chỉ đạo nhân dân nhanh chóng gieo cấy lại các diện tích đã mất, không bỏ hoang diện tích canh tác, phấn đấu sản xuất kịp thời vụ. Nhân dân trong xã tích cực xuống đồng, đảm bảo kế hoạch đề ra. Bước sang năm 1976, xác định thủy lợi là một trong những yếu tố quan trọng, góp phần quyết định thắng lợi của vụ sản xuất, tại các xóm, bản đẩy lên phong trào làm thủy lợi thu hút được đông đảo nhân dân tham gia, trong đó lực lượng thanh niên là lực lượng

xung kích đi đầu. Bằng việc phát huy sức mạnh tập thể, chỉ trong một thời gian ngắn, hệ thống mương, phai trên địa bàn xã được tu sửa, củng cố, khơi thông nguồn nước tới tận đồng ruộng. Khu vực đồng ruộng có đất đai màu mỡ lại đảm bảo được nguồn nước tưới tiêu hợp lý nên có năng suất lúa vào loại cao đạt trên 80 kg/sào. Ngoài ra, hợp tác xã nông nghiệp tích cực thâm canh và áp dụng cải tiến kỹ thuật vào sản xuất.

Các loại cây cải tiến được đưa vào sử dụng nhiều, bừa sắt cho hiệu quả lao động cao hơn hẳn, cấy theo lối mới được áp dụng như cấy dày, ngựa tay thẳng hàng. Các giống lúa mới như Nông nghiệp 8, Bao thai... vẫn được đưa vào gieo trồng. Diện tích cây hoa màu, chủ yếu là ngô và sắn tăng lên. Nhờ các biện pháp hiệu quả đó, sản lượng lương thực toàn xã năm 1976 đạt hơn 20 tạ/ha đến năm 1980 đạt 28 tạ/ha.

Năm 1976, cùng với việc đẩy mạnh cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp, thực hiện Chỉ thị 280 của Ban Bí thư và Nghị quyết số 61/CP của Chính phủ về việc hợp nhất các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã toàn xã để tập trung, thống nhất trong sản xuất, quy mô của các hợp tác xã có sự thay đổi. Sau khi được kiện toàn, Ban quản trị hợp tác xã thống nhất phương hướng,

kế hoạch sản xuất nông nghiệp cho phù hợp với tình hình mới.

Tháng 4/1977, Đảng ủy xã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XII (nhiệm kỳ 1977 - 1980). Sau khi đánh giá kết quả và hạn chế còn tồn tại trong việc thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ trước, Đại hội dành nhiều thời gian để thảo luận về phương hướng, nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới với nội dung được thống nhất cao là: Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, nâng cao hơn nữa năng suất và sản lượng lương thực, phát triển số lượng đàn gia súc, gia cầm, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; xây dựng Đảng bộ và chính quyền vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, đồng chí Ma Quang Phẩm được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trình Văn Tài làm Phó Bí thư.

Năm 1977, sản xuất nông nghiệp của địa phương gặp nhiều khó khăn. Đầu năm thời tiết rét đậm kéo dài sau đó hạn hán gay gắt hơn các năm trước làm cho nhiều diện tích canh tác phải bỏ hoang. Nhân dân trong xã khắc phục khó khăn, tích cực thâm canh, tăng lượng phân bón cho cây trồng. Bên cạnh cây lúa, người dân chú ý chăm bón, mở rộng diện tích trồng các loại cây

hoa màu là thế mạnh của địa phương như: ngô, khoai lang... Năng suất lương thực không tăng nhưng vẫn đạt ở mức ổn định là gần 20 tạ/ha/vụ.

Trong chăn nuôi, hợp tác xã tiến hành quy hoạch lại hệ thống chuồng trại cũ, đồng thời xây dựng một số cơ sở vật chất cho chăn nuôi dựa trên nguồn vốn của hợp tác xã. Trên địa bàn xã có các trang trại nuôi lợn tập thể với tổng số đầu lợn lên đến hàng trăm con. Hằng ngày, tại các trại đều có đội chăn nuôi từ 2 - 4 người chăm sóc và vệ sinh chuồng trại.

Hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán tiếp tục duy trì hoạt động và ngày càng đi vào nền nếp. Mặc dù số vốn trong hợp tác xã tín dụng không nhiều nhưng cơ bản vẫn đảm bảo để hợp tác xã tín dụng hoạt động và chi dùng cho nhu cầu tại địa phương. Hợp tác xã mua bán tổ chức sản xuất kinh doanh, triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Từ năm 1976, nhân dân yên tâm sản xuất nên số lượng lương thực, thực phẩm làm ra ngày càng nhiều và bán cho hợp tác xã mua bán tăng hơn so với trước.

Kinh tế phát triển thúc đẩy các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế có những bước tiến mới. Tại các nhà trường, phong trào dạy tốt, học tốt được đông đảo thầy

và trò hưởng ứng và thực hiện. Các thầy, cô giáo luôn nhiệt tình, tận tâm trong sự nghiệp trồng người. Các em học sinh đến trường đều đặn, chăm chỉ lắng nghe và tiếp thu bài học. Một số em nhiều năm liền giữ thành tích học tập tốt được nhà trường biểu dương. Tỷ lệ lên lớp đạt hơn 95%.

Về công tác y tế, các đồng chí cán bộ y tế được tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức do huyện tổ chức nên trình độ chuyên môn được nâng cao. Hằng năm, trạm xá đã khám và điều trị ban đầu cho hàng nghìn lượt bệnh nhân. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được duy trì tại các xóm, bản do đó kịp thời ngăn chặn, dập tắt được một số bệnh dịch như dịch tả, sốt rét... Nhân dân tham gia hưởng ứng phong trào xây dựng 3 công trình vệ sinh: giếng nước, nhà tắm và nhà vệ sinh. Tuy vậy, số gia đình xây dựng công trình ba dút điểm còn hạn chế, còn tồn tại một số gia đình nuôi nhốt gia súc, gia cầm xung quanh nơi ở.

Hoạt động văn hóa làm tốt chức năng giáo dục, nâng cao ý thức làm chủ, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, thi đua lao động sản xuất. Trong các dịp bầu cử Quốc hội, Đại hội Đảng các cấp năm 1976, cấp ủy, chính quyền xã tổ chức kết hợp phát thanh tuyên truyền với chiếu phim

phục vụ nhân dân. Phong trào xây dựng nếp sống mới có nhiều tiến bộ. Yên Hân là một trong những xã được cấp trên đánh giá là thực hiện tốt quy ước xây dựng nếp sống văn hóa trong đám cưới, đám tang. Đội văn nghệ cũng thường xuyên hoạt động, với nhiều tiết mục tự biên, tự diễn góp phần tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác củng cố lực lượng dân quân thường xuyên được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Năm 1979, Ban Chỉ huy quân sự thống nhất xã được thành lập. Lực lượng dân quân xã thường xuyên được hướng dẫn của Ban Chỉ huy quân sự huyện trong công tác huấn luyện, tập dượt và phối hợp với Ban Công an xã giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Ngoài ra, lực lượng dân quân xã còn là lực lượng nòng cốt trong lao động sản xuất, chống hạn, đào mương phai, làm đường.

Từ những tháng cuối năm 1977, đầu năm 1978, tình hình an ninh ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc nước ta có nhiều diễn biến phức tạp. Ngày 28/1/1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh họp, quyết định chủ trương: Xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ rộng khắp, mạnh mẽ và vững chắc, đảm bảo tỷ lệ so với dân số đạt 12%. Ban

Chỉ huy quân sự xã thực hiện đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển lực lượng dân quân, tự vệ, rà soát lại lực lượng dân quân trên địa bàn và những đối tượng trong độ tuổi nhập ngũ, nắm chắc số lượng quân dự bị, đồng thời phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động lực lượng thanh niên trong độ tuổi đăng ký thực hiện nghĩa vụ quân sự. Do đó, xã Yên Hân đảm bảo được chỉ tiêu giao quân đúng số lượng, chất lượng.

Ngày 17/2/1979, địch huy động 32 sư đoàn bộ binh với khoảng 60 vạn quân cùng 500 xe tăng đồng loạt mở cuộc tấn công xâm lược nước ta trên toàn tuyến biên giới từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến huyện Phong Thổ (Lai Châu). Trước tình hình mới, lực lượng dân quân trong xã luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chuẩn bị chiến đấu. Nhân dân luôn mong ngóng tin tức từ chiến trường. Do vậy, tin tức từ chiến trường được địa phương cập nhật liên tục. Mỗi tin thắng trận là niềm vui, động lực để người dân hăng hái tham gia sản xuất, đóng góp sức người, sức của ra tiền tuyến.

Được sự chỉ đạo của huyện, Ban Chỉ huy quân sự xã huy động dân công trong xã tham gia làm nhiệm vụ xây dựng các công trình phòng thủ chiến đấu giai đoạn 1 trên địa bàn các xã Nông Hạ, Thanh Bình, Yên Cư. Lực

lượng tham gia xây dựng tuyến phòng thủ ở các xã không chỉ có nam, nữ dân quân mà còn có những người trong độ tuổi 50, 60 tuổi. Giai đoạn 2, xã Yên Hân xây dựng chốt đường mòn Yên Hân đi xã Bản Mộc.

Ngày 18/3/1979, toàn bộ quân xâm lược phải rút về nước. Tuy nhiên, quân và dân ta tiếp tục phải đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch. Lực lượng dân quân các xã Yên Hân, Yên Cư được Huyện ủy, Ban Chỉ huy quân sự huyện bổ sung thêm phương án chiến đấu, trang bị thêm vũ khí và chỉ đạo tổ chức huấn luyện theo phương án tác chiến được bổ sung thêm. Trong 2 năm (1978 - 1979), có nhiều người con Yên Hân xung phong ra mặt trận, bổ sung cho các đơn vị đang trực tiếp chiến đấu.

Từ năm 1975 đến năm 1980, công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến đáng kể, các cán bộ, đảng viên nhận thức được nhiệm vụ và trách nhiệm trong tình hình mới. Nhằm nâng cao chất lượng đảng viên, Đảng bộ chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và tổ chức tới đông đảo đảng viên. Hằng năm, Đảng ủy đều tổ chức phân loại cơ sở Đảng, kiên quyết kiểm điểm và xử lý kỷ luật đảng viên thiếu trách nhiệm, vi phạm Điều lệ Đảng. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh

ủy và Huyện ủy đều được Đảng bộ kịp thời quán triệt trong các buổi sinh hoạt Đảng. Chế độ sinh hoạt trong Đảng bộ dần đi vào nền nếp theo đúng quy định của Huyện ủy. Thực hiện Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IV) về việc phát thẻ đảng viên, năm 1980, Đảng bộ Yên Hân tiến hành đợt phát thẻ Đảng đầu tiên cho nhiều đồng chí, nhằm nâng cao ý thức Đảng cho đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng.

Tháng 5/1980, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1980 - 1982). Đại hội đánh giá kết quả và hạn chế còn tồn tại trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ mới là tập trung củng cố lực lượng xây dựng dân quân trong xã vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu cao; phấn đấu hoàn thành mọi chỉ tiêu được giao đối với Nhà nước. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Trình Văn Tài được bầu làm Bí thư Đảng ủy.

Cuối tháng 5/1979, Đảng bộ xã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 2 cấp huyện và

xã. Những đại biểu được nhân dân tín nhiệm đều là những đồng chí có đủ năng lực, trình độ, đại diện cho tiếng nói và quyền lợi của nhân dân. Hội đồng nhân dân xã bầu ra Ủy ban nhân dân xã. Đồng chí Mai Hữu Nghị được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trong năm 1980, lực lượng dân quân, tự vệ trên địa bàn xã tiếp tục được củng cố và phát triển. Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức tốt việc triển khai huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng dân quân, tự vệ về 4 trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng dân quân xã được tham gia luyện tập đạt chất lượng tốt.

Trong 4 năm (1976 - 1980), Đảng bộ xã Yên Hân tập trung lãnh đạo các tổ chức quần chúng và nhân dân địa phương thực hiện đồng thời 2 nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mặc dù sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do điều kiện thời tiết thất thường, song năng suất và sản lượng lương thực đạt khá. Các hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục được duy trì và phát triển, an ninh chính trị được giữ vững. Trong 4 năm, 4 kỳ Đại hội. Các kỳ Đại hội quán triệt sâu sắc tinh thần chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng cấp trên và dựa trên cơ sở thực tiễn địa phương đề ra phương hướng, nhiệm vụ thực hiện phù hợp. Đảng bộ

ngày càng vững mạnh và nhận được sự tin tưởng của nhân dân.

II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, xã Yên Hân từng bước triển khai Chỉ thị số 100-CT/TW trong sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội những năm 1981 - 1985

Cuối những năm 70, cơ chế kinh tế bao cấp, làm ăn tập thể đã tồn tại nhiều vấn đề không phù hợp với thực tiễn sản xuất. Đời sống nhân dân vô cùng khó khăn, kinh tế cả nước rơi vào tình trạng khủng hoảng. Nhằm tháo gỡ khó khăn của nền kinh tế, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về việc cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 100). Xã viên thực hiện 3 khâu: gieo cấy, chăm sóc và thu hoạch. Tập thể đảm nhiệm 5 khâu: làm đất, giống, thủy lợi, phân bón, phòng trừ sâu bệnh. Theo cơ chế này, nếu vượt khoán thì xã viên được hưởng, hụt khoán thì xã viên phải bù.

Với hình thức khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động, Khoán 100 là mô hình mới về tổ chức và quản lý nông nghiệp, cải tiến hình thức khoán, chuyển từ khoán việc sang khoán sản phẩm, từ khoán

đội đến khoán nhóm và người lao động. Bước đầu khôi phục lại quyền tự chủ trong sử dụng ruộng đất và lao động của xã viên, gắn lao động với đất đai, làm cho người lao động quan tâm hơn tới kết quả lao động. Chỉ thị 100 là bước đột phá đầu tiên vào cơ chế quản lý tập trung, bao cấp.

Tại Yên Hân, từ năm 1981, địa bàn xã bắt đầu thực hiện triển khai Khoán 100. Trước hết, Ban quản trị hợp tác xã tiến hành thống kê, phân loại toàn bộ ruộng đất định mức sản lượng với từng loại ruộng. Đảng bộ cũng tiến hành tổ chức nhiều buổi sinh hoạt có sự tham gia của đại diện quần chúng nhân dân, tuyên truyền cho nhân dân hiểu được nội dung thực hiện Khoán 100 và thống nhất mức khoán.

Năm 1982, Đảng bộ tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1982 - 1984). Sau khi nhìn lại quá trình hoạt động, lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác của Đảng bộ thời gian trước, Đại hội đề ra phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ 1982 - 1984 là: Triển khai thắng lợi khoán 100, mở rộng diện tích gieo trồng, cải tạo thủy lợi...; phát triển chăn nuôi tập thể và hộ gia đình; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - xã hội trong đó chú ý đến công tác giáo dục và y tế; quan tâm bồi dưỡng và phát

triển số lượng đảng viên, nhất là đảng viên trẻ. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Mai Hữu Nghị được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Ban đầu, khi triển khai Chỉ thị 100, một bộ phận cán bộ, đảng viên trong xã còn có biểu hiện phân vân, lạ lẫm trước việc khoán thẳng sản phẩm đến người lao động, chuyển cho xã viên trực tiếp quản lý một số tài sản của hợp tác xã, cho rằng trái với những quan niệm có tính nguyên tắc về tổ chức sản xuất xã hội chủ nghĩa. Song, dưới sự hướng dẫn của Huyện ủy, ngay từ vụ mùa năm 1981, Đảng bộ Yên Hân thống nhất áp dụng hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động.

Từ tình hình thực tế của địa phương, Đảng ủy tích cực hướng dẫn cho cán bộ, đảng viên và bà con xã viên hợp tác xã, để mọi người nhận rõ sự cần thiết phải thay đổi phương pháp quản lý trong các hợp tác xã. Đồng thời chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp tiến hành khoán diện tích canh tác đến từng hộ xã viên, dựa trên cơ sở phân khoán, định hạng, bình xét năng suất, sản lượng ruộng khoán, rồi phân loại lao động các hộ ít nhiều khác nhau, quy thành suất, căn cứ vào diện tích nhằm hạn chế giao ruộng manh mún.

Người lao động được giao khoán hằng say, tự giác sản xuất. Sau khi thu hoạch, xã viên nộp một phần sản phẩm theo mức khoán cho hợp tác xã. Phương thức khoán mới thực sự đi vào cuộc sống, được nhân dân đồng tình, khơi dậy tiềm năng lao động, tinh thần khắc phục khó khăn và giành được nhiều thắng lợi khả quan.

Hợp tác xã tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhất là việc sử dụng giống lúa mới có năng suất cao như: Nông nghiệp 8, Bao thai lùn, Đoàn kết, thay thế những giống lúa cũ đã thoái hóa. Các hộ gia đình không chỉ tận dụng hết nguồn phân chuồng mà còn làm nguồn phân bón tăng dinh dưỡng cho đồng ruộng. Cơ cấu giống được đổi mới, đồng thời các khâu chăm sóc, gieo cấy đúng thời vụ, đảm bảo đúng mật độ, bảo vệ được các hợp tác xã và người lao động quan tâm, chú ý. Trong điều kiện gặp nhiều khó khăn do thiên tai và sâu bệnh, Đảng bộ và chính quyền xã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh thâm canh nên năng suất lúa đạt khá.

Tháng 7/1983, một trận lũ lịch sử xảy ra gây hậu quả nghiêm trọng đến sản xuất và sinh hoạt của người dân trong xã, Yên Hân là một trong những xã chịu thiệt hại nặng nề trong trận lũ này, nhiều diện tích canh tác bị ngập trắng, hệ thống mương máng bị hư hỏng nặng,

đường giao thông bị xói lở, bị đất đá chắn lấp, gây cản trở, khó khăn cho đi lại. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, nhân dân trong xã đoàn kết cùng nhau khắc phục khó khăn, từng bước giải quyết hậu quả do trận lũ để lại, đảm bảo sản xuất kịp thời vụ. Nhân dân xuống đồng khẩn trương tiến hành cấy lại các diện tích đã mất, mở rộng các diện tích cây hoa màu ngô, khoai lang... Lực lượng thanh niên trong xã được huy động để tu sửa lại các công trình thủy lợi, dọn dẹp, vệ sinh đường làng ngõ xóm. Với những biện pháp tích cực, kịp thời mặc dù thời tiết có những diễn biến thất thường, song năng suất vẫn đạt kết quả khá (21 tạ/ha).

Đồng thời với việc đẩy mạnh phát triển cây lúa, xã cũng quan tâm đến cây hoa màu như ngô, khoai, sắn... nhằm cung cấp nguồn thức ăn cho chăn nuôi. Nhân dân khai thác tiềm năng đất đai, lao động của địa phương để không ngừng nâng cao sản lượng lương thực, huy động một lực lượng lớn về màu để cung cấp, trao đổi với các xã khác.

Chăn nuôi trong các hộ gia đình phát triển khá, chăn nuôi tập thể thực hiện khoán đến hộ xã viên. Đàn trâu của tập thể khoán đến hộ xã viên chăn nuôi, cày kéo kết hợp sinh sản nên đáp ứng cơ bản nhu cầu sức kéo và

phân bón. Mỗi gia đình nuôi từ 1 - 2 đầu lợn và nhiều gia súc, gia cầm khác. Người dân cũng tận dụng các mặt nước ao hồ để tiến hành nuôi thả cá, phần cải thiện bữa ăn hằng ngày, tăng thêm thu nhập cho nhân dân.

Nhận thức vai trò quan trọng của rừng đối với cuộc sống của con người, Đảng bộ xã thường xuyên tổ chức các đợt tuyên truyền, vận động nhân dân trồng cây gây rừng, không chặt phá rừng bừa bãi, không đốt nương làm rẫy. Tuy nhiên, một bộ phận người dân trong xã vẫn chưa nhận thức được tầm quan trọng của rừng, vẫn phát nương, làm rẫy.

Cuối năm 1984, Đảng bộ xã tiến hành Đại hội Đảng lần thứ XV (nhiệm kỳ 1984 - 1986). Đại hội đánh giá: Bước đầu triển khai Khoán 100 đã đạt những kết quả quan trọng: Nhân dân tin tưởng, phấn khởi thực hiện công tác khoán, hiệu suất lao động tăng cao hơn so với những năm trước, năng suất và sản lượng lương thực đạt kết quả khá.

Tuy nhiên, việc quản lý nông nghiệp còn lỏng lẻo trong một số khâu do hợp tác xã đảm nhận, chăn nuôi phát triển chưa toàn diện... Đây là những tồn tại trong công tác lãnh đạo mà Đảng bộ cần kịp thời khắc phục để sản xuất nông nghiệp phát triển. Trên cơ sở đó, Đại

hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cần thực hiện trong thời gian tới là: Tăng cường đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ và nhân dân, nâng cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và sức mạnh chiến đấu của Đảng bộ; phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động về các mặt kinh tế, chính trị, xã hội; tận dụng mọi tiềm lực, khả năng đất đai, lao động, đồi rừng, cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có vào phát triển sản xuất toàn diện.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Trần Thanh Sơn được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đến tháng 7/1986, đồng chí Lộc Văn Lý thay đồng chí Trần Thanh Sơn làm Bí thư Đảng ủy.

Sau Đại hội, Đảng bộ tiếp tục tập trung lãnh đạo nhân dân tập trung thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, trong đó công tác giao thông, thủy lợi, xây dựng cơ bản được đẩy mạnh hơn so với giai đoạn trước. Đảng bộ xã huy động nhân dân đóng góp hàng trăm ngày công sửa chữa hồ, ao nhỏ, nạo vét mương máng, lấy nước tưới tiêu cho đồng ruộng.

Song song với nhiệm vụ lãnh đạo sản xuất kinh tế, các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng,

an ninh cũng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, có những chuyển biến tiến bộ hơn trước.

Về công tác giáo dục, thực hiện Nghị quyết 14 của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục, từ năm học 1981 - 1982, trường cấp I bắt đầu thực hiện chương trình cải cách giáo dục lớp 1 và lớp 2 phổ thông. Các lớp cũng duy trì tốt phong trào thi đua "*Hai tốt*". Năm học 1980 - 1981, 2 trường cấp I và trường cấp II sáp nhập lại thành trường Phổ thông cơ sở do thầy Ma Văn Hán làm Hiệu trưởng. Hằng năm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt hơn 90%, trong đó, học sinh giỏi chiếm khoảng 20%. Các lớp bổ túc văn hóa vẫn được duy trì đều đặn với sự tham gia đông đảo các cán bộ, đảng viên trong xã.

Thực hiện Chỉ thị 24 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 159-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 19/12/1983 về công tác văn hóa thông tin trong thời gian trước mắt, Đảng bộ đẩy mạnh việc xây dựng phong trào văn hóa mới, nếp sống mới lành mạnh, tiến bộ và triển khai tới các xóm, bản. Tuy vậy, phong trào trên chưa thực sự trở thành một phong trào sâu rộng, một số hủ tục, mê tín dị đoan vẫn còn tồn tại. Tang lễ được tổ chức đơn giản, tiết kiệm. Hoạt động văn hóa thông tin kịp thời phổ biến, tuyên truyền giáo dục các

chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho quần chúng nhân dân, phục vụ đắc lực các nhiệm vụ trọng tâm của xã.

Trạm xá tiếp tục được củng cố, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân sinh đẻ có kế hoạch, do đó tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên có xu hướng giảm. Người dân chú ý tới phòng ngừa bệnh tật bằng việc thực hiện các biện pháp ăn chín uống sôi, vệ sinh nhà cửa sạch sẽ... Cán bộ y tế được tạo điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng về tư tưởng, nhận thức, đào tạo nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và trách nhiệm. Trong 5 năm (1981 - 1985), trạm xá khám và chữa bệnh cho hàng ngàn lượt người, tổ chức kết hợp với y tế cấp trên về khám và cấp thuốc cho nhân dân.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ chú ý xây dựng, củng cố tổ chức Đảng cả về lượng và chất. Những quần chúng nhân dân ưu tú, có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt được tạo điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng do Huyện ủy tổ chức. Nhiều đồng chí được đứng trong hàng ngũ của Đảng, trong đó có nhiều đảng viên trẻ. Đảng bộ, chi bộ duy trì việc sinh hoạt Đảng đều đặn với sự tham gia đông đảo của đảng viên. Nhằm nâng cao chất lượng của các buổi sinh hoạt

Đảng, tinh thần phê bình và tự phê bình đối với mỗi đảng viên được đề cao. Những đảng viên có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công tác được biểu dương, ngược lại những đảng viên thiếu trách nhiệm, có tư tưởng cá nhân đều bị phê bình, khiển trách.

Từ năm 1981 đến năm 1986, Đảng ủy lãnh đạo thành công 3 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào các năm 1981, 1984, 1985, đồng chí Trần Thanh Sơn được tín nhiệm bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Chính quyền ngày càng được củng cố về độ tuổi, trình độ, năng lực, sức khỏe; nhiệt tình trong công tác, bảo đảm giữ vững sinh hoạt, tôn trọng ý kiến tập thể. Những quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã phát huy được chức năng chính quyền trong việc quản lý kinh tế, quản lý nhà nước ở địa phương. Quản lý xã hội, xây dựng nếp sống mới văn minh tiến bộ, các tục lệ mê tín dị đoan, ma chay cưới xin giảm dần so với trước và bảo đảm quyền làm chủ của quần chúng.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục phát huy vai trò đoàn kết các dân tộc, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái lao động sản xuất, mua công trái và gửi tiền tiết kiệm. Mặt trận cũng phát huy tốt vai trò, vị trí của mình trong cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã năm 1984, làm tốt

công tác hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể tuyên truyền và tổ chức tốt bầu cử.

Đoàn Thanh niên là cánh tay đắc lực của Đảng, góp phần xứng đáng vào phong trào xung kích làm chủ tập thể, tập hợp được đông đảo thanh niên làm nòng cốt trong phong trào sản xuất, rèn luyện thân thể, huấn luyện quân sự và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Các đoàn viên, thanh niên sôi nổi tham gia các phong trào "*Thanh niên làm chủ tập thể, thanh niên xung kích trên các lĩnh vực sản xuất, công tác, học tập và bảo vệ Tổ quốc*". Hội Nông dân tập thể tích cực động viên nông dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động nhân dân thực hiện cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, tích cực đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước. Hội tổ chức cuộc vận động sản xuất và khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động ngày càng phát triển tốt. Hội Phụ nữ sôi nổi với phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*", động viên chị em khắc phục khó khăn, hăng hái tham gia lao động sản xuất, phong trào thi đua cấy đúng mật độ, kỹ thuật làm cỏ bón phân, chăn nuôi, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe... Hội cũng thường

xuyên tổ chức cho hội viên nâng cao kiến thức làm mẹ, kiến thức nuôi dạy con cái, xây dựng nhà mẫu giáo nuôi con khỏe dạy con ngoan, đảm việc nước giỏi việc nhà.

Trong 5 năm (1981 - 1985), bộ mặt nông thôn Yên Hân có nhiều thay đổi tích cực. Kinh tế phát triển ổn định. Trồng trọt và chăn nuôi là cơ cấu ngành kinh tế chủ yếu có bước phát triển khá so với giai đoạn trước nhất là từ sau khi thực hiện Khoán 100. Hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục được duy trì và có nhiều chuyển biến tích cực. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đảng bộ ngày càng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trên tất cả các lĩnh vực. Tuy vậy, địa phương còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, văn hóa - xã hội, cơ sở hạ tầng còn nghèo nàn, lạc hậu, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không cao. Những hạn chế này cần được Đảng bộ và nhân dân quyết tâm khắc phục trong giai đoạn tiếp theo.

Chương V

ĐẢNG BỘ YÊN HÂN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1986 - 2015)

I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1990)

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, ngày 17/6/1986, Đảng bộ Yên Hân tiến hành Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1986 - 1988). Trên tinh thần nhìn thẳng vào sự thật và đổi mới theo quan điểm của Đảng. Ngoài việc thảo luận, góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội đánh giá về những kết quả đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước, đồng thời chỉ ra những mặt cần khắc phục và đề ra phương hướng nhiệm vụ cần thực hiện trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Lộc Văn Lý

được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Khánh Bổng làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Sau Đại hội Đảng bộ xã, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã chuẩn bị cấy từ 30ha lúa chiêm xuân trở lên với giống thích hợp. Các diện tích lúa chiêm xuân trên được nhân dân trong xã gieo trồng chủ yếu là ở khu vực có điều kiện tưới tiêu thuận lợi. Hệ thống thủy lợi cũng được củng cố để tưới cho diện tích lúa chiêm xuân. Đông đảo lực lượng thanh niên trong xã được huy động để khơi thông dòng chảy, tu sửa các mương phai dẫn nước tưới tiêu cho đồng ruộng. Khu vực cánh đồng cao, việc dẫn nước khó khăn, nhân dân tiến hành trồng các loại cây hoa màu thích hợp.

Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI diễn ra tại Hà Nội. Để đưa kinh tế đất nước thoát khỏi cuộc khủng hoảng, Đại hội thống nhất đề ra đường lối đổi mới toàn diện, kiên quyết xóa bỏ chế độ tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang kinh tế thị trường, có sự định hướng của Nhà nước. Ba chương trình lớn: Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu là cốt lõi của nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong kế hoạch 5 năm (1986 - 1990).

Bước sang năm 1987, được sự quan tâm của Nhà nước, xã Yên Hân là một trong những địa phương được nhận trợ cấp hàng trăm tấn phân đạm, phục vụ sản xuất nông nghiệp. Nhân dân phấn khởi, nhận phân đạm về chăm bón cho cây trồng, đẩy mạnh khâu chăm sóc.

Đầu năm 1987, rét đậm kéo dài, sâu bệnh phát triển trên diện rộng làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất nông nghiệp, không theo kịp thời vụ. Nhiều diện tích lúa không canh tác hết, diện tích cây hoa màu bị sâu bệnh phá hoại giảm năng suất và chất lượng. Năm 1987, sản lượng lương thực chỉ còn khoảng hơn 400 tấn.

Sau một thời gian thực hiện, công tác Khoán 100 bộc lộ những hạn chế nhất định, đây là một trong những nguyên nhân làm sản xuất nông nghiệp của địa phương gặp nhiều khó khăn. Hộ xã viên của xã phụ thuộc vào tập thể nhiều khâu, mức khoán cho xã viên không ổn định, hơn nữa, bộ máy quản lý hợp tác xã công kênh không quản lý được tình trạng rong công phóng điểm, kê đọng sản phẩm; ăn chia phân phối có lúc chưa tương xứng với sức lao động bỏ ra.

Đây cũng là tình trạng chung trong việc thực hiện Khoán 100 ở nhiều địa phương. Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (thường gọi là Khoán 10).

Nghị quyết số 10-NQ/TW đề ra cơ chế khoán mới, xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, hộ gia đình xã viên là đơn vị nhận khoán với hợp tác xã. Chế độ công điểm được xóa bỏ, góp phần giải phóng sức sản xuất.

Trong 2 ngày 20 và 21/12/1988, Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XVII (nhiệm kỳ 1988 - 1992) được tổ chức. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm kỳ trước, Đại hội đề ra phương hướng trọng tâm cần thực hiện trong nhiệm kỳ tới là: Triển khai và thực hiện tốt chính sách Khoán 10, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã; phát triển số lượng đàn gia súc, gia cầm và mở rộng quy mô chăn nuôi, hạn chế tình trạng chăn nuôi thả rông; chăm sóc và bảo vệ rừng, tích cực vận động nhân dân nâng cao ý thức trồng và bảo vệ rừng; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - xã hội.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Ma Văn Đình được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Để đưa Khoán 10 vào cuộc sống được thuận lợi, hợp lòng dân, địa phương nhanh chóng tiến hành thống kê lại diện tích đất canh tác, số lượng lao động, hiện trạng sử dụng đất, phân hạng ruộng đất trên địa bàn để lên

kế hoạch triển khai cụ thể. Từ sau Đại hội, Đảng bộ xã quán triệt tinh thần của Nghị quyết 10 tới các cán bộ, đảng viên trên địa bàn xã. Sau đó, lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp tổ chức cho các đội sản xuất báo cáo kết quả, lấy ý kiến của xã viên về chính sách khoán mới. Triển khai Khoán 10, bình quân mỗi lao động chính được 1.000m². Các hộ xã viên chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh. Hợp tác xã vẫn giám sát chặt chẽ các khâu dịch vụ, chỉ đạo các khâu kỹ thuật, thời vụ, kế hoạch sản xuất. Hợp tác xã tiến hành thanh lý một số nông cụ sản xuất, cơ sở chuồng trại và giao cho xã viên chăn nuôi trâu, bò của hợp tác xã. Số tiền thu được từ thanh lý được báo cáo công khai trước xã viên và sử dụng để đầu tư một phần vào việc củng cố và xây dựng hệ thống mương máng tưới tiêu chung, nâng cấp đường, phần còn lại dành vào quỹ của hợp tác xã.

Trong quá trình thực hiện chính sách Khoán 10, công tác quản lý kinh tế, quản lý hợp tác xã chưa chặt chẽ, dẫn đến một số hộ xã viên trong xã có tư tưởng đòi lại ruộng đất ông cha, hiện tượng tranh chấp đất đai xảy ra gây mất ổn định xã hội. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền xã tích cực, tuyên truyền, vận động để người dân hiểu và thực hiện đúng các chỉ thị, nghị quyết

của Đảng và Nhà nước. Sau khi được tuyên truyền, giải thích, các hộ xã viên hiểu và tiếp tục sản xuất.

Đảng bộ xã chỉ đạo tích cực đưa một số giống mới vào sản xuất như CR203, Bao thai, Đoàn kết. Công tác thủy lợi cũng được chú ý. Hợp tác xã huy động xã viên đóng góp ngày công xây dựng thêm nhiều công trình hồ đập mới phục vụ nhu cầu tưới tiêu như đập Phai Dâng, Phai Quýnh. Được chủ động trong sản xuất, người dân mạnh dạn đầu tư thêm nhiều lượng phân hóa học kết hợp với phân chuồng, phân xanh để chăm bón cho cây trồng. Nhờ thực hiện các biện pháp tích cực đó, năng suất và sản lượng lương thực năm sau cao hơn năm trước. Năm 1988, năng suất lúa đạt khoảng 32 tạ/ha.

Trong chăn nuôi, đàn trâu, bò được hóa giá cho các hộ xã viên chăm sóc. Đàn trâu, bò có chủ sở hữu rõ ràng, được chăm sóc cẩn thận nên phát triển khỏe mạnh, tăng về số lượng. Từ khi chế độ nghĩa vụ thực phẩm được xóa bỏ, thực phẩm trở thành hàng hóa tự do trên thị trường, người nông dân yên tâm đầu tư cho chăn nuôi. Mỗi gia đình có từ 1 - 2 đầu lợn. Tuy nhiên, khâu tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm của một số hộ gia đình chưa thực sự được quan tâm, vẫn xảy ra dịch bệnh nhỏ.

Trong lâm nghiệp, Đảng bộ tiếp tục thực hiện Quyết định số 184-HĐBT ngày 6/11/1982 của Hội đồng Bộ

trưởng về chính sách giao đất, giao rừng để tập thể và nhân dân trồng cây gây rừng, tu bổ, cải tạo và kinh doanh rừng, phần lớn đất rừng trong xã có chủ, được chăm sóc và bảo vệ. Tuy nhiên, trên địa bàn xã còn xảy ra hiện tượng một số hộ đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng bừa bãi.

Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động gặp nhiều khó khăn, không còn đóng vai trò quan trọng trong đời sống nông nghiệp, nông thôn tại địa phương. Do đó, đến năm 1990, hợp tác xã nông nghiệp ngừng hoạt động.

Hợp tác xã mua bán không phát huy tính cạnh tranh, giá cả, hàng hóa không đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng, làm ăn ngày càng thua lỗ, dẫn tới năm 1987, hợp tác xã mua bán phải ngừng hoạt động song về cơ sở vật chất và tiền vốn chưa được thanh quyết toán. Hợp tác xã tín dụng cũng gặp nhiều khó khăn về vốn, nguồn vốn ít không đủ để hoạt động trong khi vốn nợ đọng trong dân nhiều và không có khả năng để chi trả dẫn tới ngừng hoạt động năm 1990.

Nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã tiếp tục đẩy mạnh. Với phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", Nhà nước đầu tư kinh phí, cấp ủy, chính quyền xã huy động nhân dân tham gia tu sửa mở rộng hệ thống đường liên xóm, liên

xã giúp thuận tiện cho đi lại, nhân dân đóng góp ngày công để làm tuyến đường giao thông từ xã Yên Đĩnh lên xã Yên Cư.

Đảng bộ cũng vận động các gia đình đóng góp nguyên liệu, vật liệu để tu sửa lại trường và phòng học. Tuy nhiên, nhìn chung cơ sở vật chất của địa phương vẫn còn chưa đáp ứng được với nhu cầu của học sinh trong xã. Tình trạng học 2, 3 ca vẫn còn tồn tại, số học sinh bỏ học chưa được dứt điểm.

Trạm xá có 4 cán bộ y tế, hằng năm khám và chữa bệnh ban đầu cho hàng trăm lượt bệnh nhân. Công tác kế hoạch hóa gia đình vẫn được triển khai trên địa bàn toàn xã. Công tác phòng và chữa bệnh được chú ý, nên người dân trong xã không mắc phải các dịch bệnh lớn. Quy ước nếp sống văn hóa mới được đông đảo người dân hưởng ứng, tuy vậy các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, mê tín dị đoan vẫn còn tồn tại phổ biến.

Về công tác quân sự địa phương, tháng 4/1987, các đồng chí cán bộ chủ chốt trong xã được tham gia học tập chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh. Qua đợt học tập, các cán bộ chủ chốt nhận thức rõ hơn về 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức và huấn luyện

lực lượng dân quân, tự vệ và quân dự bị động viên trên địa bàn được chú ý. Xã triển khai tốt đợt diễn tập quân sự Z87B, Z88D. Hằng năm, xã đều hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân.

Đội ngũ cán bộ của Đảng ngày càng đông đảo, nhiều đồng chí được đứng trong hàng ngũ của Đảng ở độ tuổi còn trẻ. Các cán bộ, đảng viên trong xã đều nhận thức được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc xây dựng tổ chức Đảng nên đều cố gắng, gương mẫu đi đầu và vận động nhân dân tham gia tích cực các phong trào. Hằng năm, Đảng bộ đều tiến hành bình xét, đánh giá công tác hoạt động của đảng viên.

Chính quyền xã tổ chức thực hiện các nghị quyết, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương. Trong 5 năm (1986 - 1990), xã Yên Hân tổ chức 2 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã vào các năm 1987 và 1989. Đồng chí Ma Khánh Bổng được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được kiện toàn đi vào hoạt động ngày càng có nền nếp, hội viên đầy mạnh sản xuất, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng bộ, Chi bộ trong sạch vững mạnh.

II. Đảng bộ Yên Hân tiếp tục lãnh đạo nhân dân đưa đường lối đổi mới của Đảng vào cuộc sống (1991 - 1995)

Năm 1991, tình hình thế giới có nhiều biến động lớn, nhất là khi sự tan rã của Liên Xô, thành trì lớn của cách mạng vô sản trên thế giới, có tác động không nhỏ tới đời sống, chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ta. Tuy vậy, cũng là năm đất nước ta diễn ra sự kiện có ý nghĩa quan trọng đối với toàn Đảng, toàn dân ta đó là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (tháng 6/1991) khẳng định tiếp tục đường lối đổi mới, kiên trì mục tiêu con đường xã hội chủ nghĩa và xác định trong giai đoạn 1991 - 1995 là phát triển toàn diện kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới, đó là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để ổn định tình hình kinh tế - xã hội.

Ngày 24/10/1991, Đảng bộ huyện Phú Lương tổ chức Đại hội lần thứ XVIII (vòng 2). Đại hội đánh giá kết quả việc thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới về kinh tế là: Phấn đấu hình thành cơ cấu kinh tế nông - lâm - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện. Trong đó, nông nghiệp được đặt ở vị trí hàng đầu, vừa chuyên canh, vừa kinh doanh tổng hợp, kết hợp thâm canh, luân canh tăng vụ, mở rộng diện tích gieo trồng, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm làm nhiệm vụ trọng tâm.

Quán triệt tinh thần chỉ thị, nghị quyết cấp trên, Đảng bộ Yên Hân chỉ đạo thực hiện tốt 2 nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn mới: *Thứ nhất*, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong mọi mặt công tác, xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; *thứ hai*, từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đưa chăn nuôi dần trở thành ngành chính trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp.

Trong công tác xây dựng Đảng, đến năm 1991, toàn Đảng bộ có 50 đảng viên, sinh hoạt trong 3 chi bộ. Đảng bộ thường xuyên chú trọng cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ tổ chức sinh hoạt Đảng 1 lần/tháng. Tại các buổi sinh hoạt, Đảng bộ phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách mới của Đảng để toàn thể cán bộ, đảng viên nắm bắt, đặc biệt là Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương về thực hiện tự phê bình và phê bình trong Đảng. Trong các buổi sinh hoạt, Đảng bộ nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, lấy ý kiến của quần chúng trong công tác đánh giá, xem xét tư cách đảng viên. Đảng bộ xã mạnh dạn đưa những đồng chí đảng viên trẻ, có năng lực, trình độ vào bộ máy lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ xã cũng thường xuyên kiểm tra hoạt động của từng chi bộ. Từ năm 1991 đến năm 1995, nhiều chi bộ có những hoạt động tích cực, cán bộ, đảng viên gương mẫu trong công tác. Tuy nhiên, cũng có một số chi bộ, việc tổ chức sinh hoạt Đảng không

đi vào nền nếp, một số cán bộ, đảng viên lơ là, thiếu trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc.

Năm 1992, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1992 - 1994) với sự tham gia của đa số đảng viên trong toàn Đảng bộ. Sau khi đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ trước, Đại hội thống nhất đề ra phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ mới là: Giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh phát triển kinh tế, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa và tự cân đối lương thực; tích cực giải quyết việc làm cho người lao động, hạ thấp tỷ lệ tăng dân số; nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế, đảm bảo an ninh và trật tự an toàn xã hội; đổi mới và nâng cao hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể nhân dân, phát huy dân chủ, giữ nghiêm pháp luật, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Lộc Văn Lý được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Khánh Bổng làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Năm 1994, Đảng ủy chỉ đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Công tác chuẩn bị chu đáo nên cuộc bầu cử diễn ra thuận lợi với sự tham gia của đông đảo cử tri. Hội đồng nhân dân xã được kiện

toàn do đồng chí Lê Viết Nghị làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã bầu 3 đồng chí vào Ủy ban nhân dân, đồng chí Ma Quốc Việt được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hoạt động của chính quyền xã dần đi vào nền nếp. Các cán bộ được bố trí công việc phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn nên hiệu quả hoạt động được nâng cao. Hằng ngày, tại trụ sở của chính quyền xã đều có cán bộ thường trực. Mặt trận Tổ quốc thực sự trở thành cầu nối giữa Đảng với nhân dân, giữa dân với Đảng. Trong công tác bầu cử, Mặt trận Tổ quốc thực hiện tốt công tác hiệp thương, giới thiệu nhân sự, giới thiệu lý lịch, quá trình công tác của từng ứng viên. Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 17/11/1993 của Bộ Chính trị về *“Đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất”*, Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Đảng bộ, chính quyền tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội.

Hội Nông dân có nhiều hoạt động tích cực trong việc hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và Ngân hàng Nông nghiệp huyện cho nông dân vay vốn xóa đói giảm nghèo. Đoàn Thanh niên xã vận động đoàn viên, thanh niên tham gia các phong

trào thi đua như phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”. Đoàn viên đều là những người có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình, hăng hái, sôi nổi, Đoàn từng bước đổi mới về tổ chức và nội dung sinh hoạt nhằm thu hút đông đảo thanh niên tham gia.

Năm 1990, Hội Cựu chiến binh được thành lập do đồng chí Ma Khánh Bổng làm Chủ tịch lâm thời, các hội viên đều là những người nhiệt tình, gương mẫu, tham gia công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về các vấn đề tại địa phương, xứng đáng là tấm gương sáng để thế hệ trẻ noi theo.

Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể ngày càng vững mạnh là điều kiện quan trọng để lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Do đó, trong 5 năm (1991 - 1995), các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội đều có những bước phát triển mới.

Về kinh tế, vụ chiêm xuân năm 1991, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do thời tiết có nhiều diễn biến thất thường, rét đậm rồi hạn hán sau đó là sâu bệnh liên tiếp xảy ra làm ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Với khẩu hiệu “*trời làm mất bắt đất phải đền*”, Đảng bộ lãnh đạo đẩy mạnh công tác thủy lợi, thực hiện thâm canh, tăng năng suất, sản lượng cây trồng. Từ năm 1991 đến năm 1995, dưới

sự chỉ đạo của Đảng bộ, nhân dân trong xã tham gia đóng góp ngày công tu sửa và xây dựng những công trình thủy lợi như: hệ thống mương nội đồng phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp.

Các giống lúa Mộc tuyền, Bao thai, Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 22, Bạch mao, Khẩu rầu được gieo trồng trên phần trăm diện tích canh tác. Bên cạnh đó, bằng việc áp dụng các kinh nghiệm dân gian của người Kinh được nhân dân các dân tộc trong xã áp dụng phổ biến như “*khoai ruộng lạ, mạ ruộng quen*” hay “*phân tro không bằng no nước*”, các biện pháp kỹ thuật như cày sâu, bừa kỹ, xử lý giống, cấy thẳng hàng vẫn được người dân nghiêm túc thực hiện. Ngoài các diện tích lúa nước, nhân dân vẫn tiến hành gieo lúa nương, chủ yếu ở khu vực có địa hình sườn dốc, địa hình cao.

Các diện tích cây hoa màu như ngô, khoai, sắn được người dân gieo trồng chủ yếu ở khu vực đồi thấp, địa hình khá bằng phẳng quanh khu dân cư. Năng suất lương thực đạt khá và tăng qua các năm. Năm 1991, năng suất đạt 30 tạ/ha đến năm 1995 là 40 tạ/ha.

Chăn nuôi được Đảng ủy xã quan tâm, định hướng chăn nuôi dần trở thành ngành sản xuất chính bên cạnh trồng trọt. Địa phương khuyến khích người dân mở rộng quy mô chuồng trại và số lượng chăn nuôi, đồng thời

cho các hộ gia đình vay vốn xóa đói giảm nghèo đầu tư trong chăn nuôi. Bình quân trong toàn xã, mỗi hộ nuôi 1, 2 con trâu hoặc bò, 1 con lợn. Người dân trong xã chú ý làm chuồng trại cố định, xa nhà ở đảm bảo mát mẻ về mùa hè và giữ ấm vào mùa đông. Khi thời tiết rét đậm kéo dài, nhân dân tích trữ thức ăn tinh và xơ, giữ ấm cẩn thận cho đàn trâu, bò. Công tác phòng trừ bệnh dịch được nhân dân chú ý nên đàn gia súc, gia cầm phát triển khỏe mạnh, không mắc dịch bệnh lớn.

Ngày 31/5/1994, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 1994 - 1995). Đại hội đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ mới là: Xác định phát triển kinh tế làm trọng tâm, đi liền với việc phát triển văn hóa - xã hội nhằm nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của người dân; tăng thu nhập bình quân; củng cố công tác xây dựng Đảng, hiệu quả tổ chức thực hiện của chính quyền và vai trò của Mặt trận và các đoàn thể. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Lê Việt Nghị làm Bí thư Đảng ủy.

Năm 1995, xã hoàn thành việc giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình. Thực hiện Dự án PAM, từ năm 1991 đến năm 1995, xã trồng được 79,89ha rừng. Năm 1994,

thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ đã hướng dẫn nhân dân trong xã trồng các cây nguyên liệu như hồi, quế, chè shan tuyết. Ngoài ra, nhân dân còn trồng thêm các loại cây ăn quả như cây cam, cây quýt. Nhiều hộ gia đình trong xã dựa vào phát triển kinh tế đồi rừng thay đổi cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

Công tác giáo dục trên địa bàn xã có chuyển biến tích cực. Trong giai đoạn 1991 - 1995, cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư, xây dựng khang trang, lớp học bổ sung bàn ghế phục vụ nhu cầu học tập của con em trên địa bàn. Nhân dân đã nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục, tỷ lệ học sinh bỏ học đã giảm, trẻ trong độ tuổi đến trường đạt trên 90%.

Trạm y tế xã có 4 cán bộ y tế. Hằng năm, Trạm khám chữa bệnh ban đầu cho hàng chục ngàn lượt người bệnh và tổ chức tiêm phòng cho trẻ trong độ tuổi và phụ nữ có thai đúng theo kế hoạch. Trạm y tế thường xuyên phối hợp với các đoàn thể, nhất là Hội Phụ nữ vận động, tuyên truyền nhân dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ sinh. Tuy vậy, cơ sở vật chất còn nghèo nàn, thiếu thuốc, thiếu cán bộ y tế chuyên môn giỏi.

Đa số nhân dân ủng hộ và thực hiện quy ước nếp sống văn hóa mới, đẩy lùi một số tập tục mê tín dị đoan, lạc hậu. Do đó, tình trạng cúng bái giảm hẳn, chữa bệnh

tràn lan theo hình thức mê tín. Trong việc cưới, việc tang không còn tình trạng ăn uống linh đình, tốn kém giảm hẳn.

Đảng bộ, chính quyền thường xuyên quan tâm tới các gia đình chính sách: thân nhân liệt sỹ, thương bệnh binh, người có công trong 2 cuộc kháng chiến và các hộ nghèo. Nhân dân tham gia các cuộc vận động xây dựng phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”.

III. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế - xã hội (1995 - 2000)

Năm 1995, Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XX (nhiệm kỳ 1995 - 2000) được tổ chức với sự tham gia của đa số đồng chí đảng viên. Đại hội nêu rõ những kết quả đạt được và hạn chế thiếu sót còn tồn tại trong nhiệm kỳ 1994 - 1995, đồng thời, Đại hội nhất trí đề ra phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ trong 5 năm (1995 - 2000) là: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, chú trọng đưa các giống cây trồng, vật nuôi có giá trị cao vào sản xuất, phát triển đa dạng các loại hình ngành nghề, kinh doanh và dịch vụ, tăng cường, củng cố sức mạnh của Đảng, chính quyền và đoàn thể. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, đồng chí Lê Viết

Nghị được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Quốc Việt được bầu làm Phó Bí thư.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra trong điều kiện của địa phương có nhiều thuận lợi: Kinh tế chuyển biến nhanh, an ninh chính trị ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao. Tuy nhiên, xã cũng gặp không ít khó khăn: Thời tiết diễn biến thất thường, sâu bệnh phá hoại mùa màng làm ảnh hưởng nhiều tới sản xuất. Với tinh thần quân dân một lòng, Đảng bộ và nhân dân Yên Hân quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ lần thứ XX đề ra.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ chỉ đạo nhân dân tập trung thực hiện các chương trình, mục tiêu kế hoạch, trước hết là đối với trồng trọt, vận động nhân dân tích cực tiếp thu và ứng dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học vào sản xuất, tích cực chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế của địa phương. Để hạn chế những khó khăn do thời tiết gây ra, Đảng ủy xã đã chỉ đạo xuống các xóm vận động nhân dân tích cực làm thủy lợi, khơi thông dòng chảy, tu sửa và làm mới thêm nhiều mương phai.

Ngày 6/11/1996, tại kỳ họp thứ 10 của Quốc hội ra Nghị quyết chia tỉnh Bắc Thái thành 2 tỉnh Bắc Kạn và

Thái Nguyên. Theo đó, 9 xã: Bình Văn, Yên Hân, Yên Cư, Nông Hạ, Nông Thịnh, Như Cố, Thanh Bình, Yên Đĩnh, Quảng Chu và thị trấn Chợ Mới được tách khỏi huyện Phú Lương, sáp nhập vào huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ra ngày 30/9/1992, xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn và Bộ trưởng - Trưởng ban Tổ chức cán bộ Chính phủ, ngày 6/7/1998, Chính phủ ra Nghị định số 46/1998/NĐ-CP về việc thành lập huyện Chợ Mới trực thuộc tỉnh Bắc Kạn. Theo đó, xã Yên Hân là một trong 16 xã, thị trấn của huyện Chợ Mới.

Ngay sau khi ổn định tổ chức, sắp xếp bộ máy lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, Huyện ủy Chợ Mới lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong huyện tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp. Năm 1998, tình trạng hạn hán kéo dài ảnh hưởng xấu đến các diện tích lúa mùa trên địa bàn xã Yên Hân, nhiều diện tích lúa đã bị mất trắng. Ngày 12/10/1998, Ban Thường vụ Huyện ủy lâm thời ra Chỉ thị số 02/CT-HU về khắc phục hậu quả hạn hán vụ mùa năm 1998, nêu rõ nhiệm vụ trọng tâm là khẩn trương chống hạn cứu lúa, bắt tay trồng cây vụ đông và chuẩn bị vụ xuân năm 1999 để bù đắp sự thiệt hại lương thực do hạn hán gây ra. Đảng bộ xã chỉ đạo nhân dân khẩn trương tích cực chống hạn, khơi thông dòng chảy, dẫn nước vào đồng ruộng. Tuy vậy, do hạn

hán kéo dài nên năng suất và sản lượng vụ mùa giảm so với năm trước.

Thực hiện Chương trình 327 của Chính phủ về phủ xanh đất trống đồi trọc, công tác trồng và bảo vệ rừng được thực hiện tốt, không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Việc giao đất, giao rừng đến từng hộ gia đình có tiến bộ rõ rệt, diện tích rừng nhân dân đốt làm rẫy đã được trồng mới và khôi phục lại rõ rệt. Nhận thức được tầm quan trọng của rừng và được cán bộ Chi cục Kiểm lâm hướng dẫn, nhân dân tiến hành khai thác bền vững, tình trạng đốt nương đã không còn tái diễn.

Trong chăn nuôi, Đảng bộ khuyến khích nhân dân đầu tư chuồng trại, mở rộng quy mô chăn nuôi, chọn lọc giống vật nuôi đảm bảo hiệu quả. Công tác thú y - bảo vệ thực vật cũng được địa phương chú trọng. Nhân dân trong xã được tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật về phòng chống dịch bệnh, ko để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Ngoài ra, người dân cũng tận dụng các diện tích mặt nước ao hồ để nuôi trồng thủy sản, góp phần cải thiện bữa ăn cho nhân dân.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ có những bước phát triển mới. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ của địa phương khai thác và tận dụng nguồn nguyên, vật liệu sẵn

có ở địa phương để phát triển như ngành gia công cơ khí phục vụ nông nghiệp, sửa chữa cơ khí, chế biến lâm sản...

Phát triển kinh tế phải đi liền với xây dựng cơ sở hạ tầng, do đó từ năm 1995 đến năm 2000, Đảng bộ và chính quyền xã đẩy mạnh việc xây dựng, cải tạo hệ thống đường giao thông nông thôn. Tuy vậy, đến năm 2000, xã vẫn chưa có đường đi cho xe vận tải, đường nhỏ hẹp, gây khó khăn cho việc vận chuyển hàng hóa, đi lại của nhân dân.

Hoạt động văn hóa - xã hội cũng thu được những kết quả đáng khích lệ. Công tác xã hội hóa giáo dục được nhân dân ủng hộ. Từ năm 1995 đến năm 2000, nhân dân đã đóng góp ngày công, ủng hộ vốn để tu sửa và xây mới nhiều phòng học, đáp ứng nhu cầu học tập của con em trên địa bàn. Chất lượng dạy và học trong giáo dục nhà trường được nâng cao. Tuy vậy, cơ sở vật chất dành cho giáo dục tại địa phương còn nhiều khó khăn. Đa số nhà trường vẫn là nhà lá, phòng học tạm. Tỷ lệ học sinh theo học trung học phổ thông còn thấp. Năm 1997, trường Phổ thông cấp I + II được tách thành 2 trường, trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở. Trường Tiểu học đặt tại xóm Thôm Châu, Hiệu trưởng là thầy Trịnh Văn Nhâm, trường Trung học cơ sở đặt xóm Chợ Tinh 2, do thầy Phan Ngọc Luyến làm Hiệu trưởng.

Địa phương triển khai nghiêm túc các chương trình y tế quốc gia, tăng cường giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh thường trực. Trạm y tế khám và chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người. Xã luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế, đầu tư sửa chữa nâng cấp Trạm y tế, tuyên truyền vệ sinh phòng dịch. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đạt được nhiều thành tích. Các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện biện pháp tránh thai an toàn, góp phần đáng kể vào việc giảm tỷ suất sinh thô. Mặc dù vậy, y tế trên địa bàn còn gặp khó khăn về thiếu cán bộ y tế có trình độ chuyên môn, thiếu trang thiết bị, giường bệnh, thiếu thuốc.

Xã chủ trương phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, trong đó chú ý tới việc phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*” và “*Xây dựng làng bản và gia đình văn hóa*” được đẩy mạnh và mang lại nhiều kết quả thiết thực. Đến năm 2000, toàn xã có 95% số hộ đăng ký gia đình văn hóa.

Đối với các gia đình có công với cách mạng, Đảng bộ và chính quyền xã thể hiện sự quan tâm, tri ân sâu sắc bằng những việc làm cụ thể như thường xuyên thăm hỏi, động viên, chi trả kịp thời chế độ theo đúng quy định.

Công tác quốc phòng - an ninh thường xuyên được củng cố. Hằng năm, xã ra quân huấn luyện sớm, đủ số quân dự kiến, huấn luyện đạt yêu cầu 100%, khá, giỏi trở lên chiếm 70%. Ngày 5/8/1995, lực lượng dân quân trong xã tham gia cuộc diễn tập phòng thủ PT95. Đây là cuộc diễn tập có quy mô toàn tỉnh, vừa xử lý một số tình huống theo kế hoạch phòng chống biểu tình, gây rối, bạo loạn, vừa kết hợp giải quyết một số vấn đề kinh tế - xã hội nên có ý nghĩa to lớn và thiết thực, được nhân dân ủng hộ. Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tổ chức giao quân đủ chỉ tiêu, chất lượng, đảm bảo đúng Luật Nghĩa vụ quân sự. Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể, nhân dân nhận thức ngày càng sâu sắc về nhiệm vụ xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức nhằm thống nhất ý chí hành động trong Đảng. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được Đảng ủy thường xuyên quan tâm thông qua việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, nghiên cứu lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm chính sách của Đảng và Nhà nước. Cán bộ, đảng viên từng bước được đổi mới nhận thức, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng ủy, từ đó xây dựng Đảng bộ vững mạnh.

Công tác tổ chức được đổi mới theo hướng tăng cường cán bộ trẻ, người có năng lực, trình độ chuyên môn, trưởng phó đoàn thể ở xã đều là đảng viên. Nhằm nâng cao trình độ cho cán bộ, đảng viên, Đảng ủy luôn quan tâm và tạo điều kiện cho các đồng chí từ Ủy viên Ban Chấp hành, bí thư chi bộ, đến trưởng các ban ngành, đoàn thể tham gia các khóa học bồi dưỡng lý luận do huyện tổ chức.

Công tác xây dựng chính quyền được Đảng bộ quan tâm sát sao. Năm 1999, 100% cử tri trong xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Lê Việt Nghị làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Ma Quốc Việt làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (nhiệm kỳ 1999 - 2004). Chính quyền xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở cơ sở, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu được giao, phát huy quyền dân chủ, tăng cường quản lý, điều hành của Nhà nước bằng pháp luật.

Cấp ủy Đảng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể về khâu tổ chức và hoạt động. Đoàn thể thu hút nhiều đoàn viên, hội viên tham gia, đóng góp tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương.

IV. Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm đầu thế kỷ XXI (nhiệm kỳ 2000 - 2005)

Tháng 8/2000, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2000 - 2005) được tổ chức trọng thể tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Sau khi đánh giá kết quả và hạn chế còn tồn tại trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước, Đại hội thông qua phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới là: Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân hơn nữa, nhanh chóng chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với điều kiện của địa phương là “nông - lâm nghiệp”, cán bộ, đảng viên và nhân dân đoàn kết thi đua lao động sản xuất, tích cực chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, đầu tư thâm canh có năng suất và hiệu quả, thu nhập cao nhằm xây dựng địa phương có nền kinh tế phát triển, quốc phòng, an ninh vững mạnh, văn hóa - xã hội lành mạnh, đời sống vật chất của nhân dân không ngừng được cải thiện, phấn đấu xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Lê Việt Nghị được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Với tinh thần quyết tâm cao độ, Đảng bộ và nhân dân trong xã hăng hái thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết

Đại hội xã đề ra. Cơ cấu kinh tế của địa phương trong 5 năm (2000 - 2005) có sự chuyển dịch. Bên cạnh nông nghiệp vẫn là ngành kinh tế chính thì lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ dần có bước phát triển. Nhiều mô hình kinh tế kết hợp như vườn - ao được nhân dân trong xã đầu tư, xây dựng trang trại với quy mô vừa và nhỏ, mô hình kinh tế vườn rừng kết hợp chăn nuôi gia súc, trồng cây ăn quả... đem lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần tăng thu nhập.

Lúa vẫn là cây lương thực chủ yếu tại địa phương. Từ năm 2000, những giống lúa mới như lúa lai, Tạp giao phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khả năng kháng được sâu bệnh được người dân gieo cấy phổ biến, cho năng suất bình quân là 120 kg/sào. Diện tích các loại cây hoa màu được mở rộng, người dân chủ động chuyển đổi diện tích không phù hợp trồng lúa nước sang trồng cây hoa màu như ngô, khoai lang, sắn... Điểm mới trong ngành trồng trọt của địa phương là từ năm 2000 đến năm 2005, thực hiện nghị quyết chuyên đề phát triển các vùng kinh tế, Đảng bộ xã chỉ đạo nhân dân trong xã tích cực chuyển từ diện tích 1 vụ thành 3 vụ, đưa cây thuốc lá, đậu tương xuống đồng ruộng. Năm 2001, nhân dân trong vùng bắt đầu trồng cây thuốc lá, đầu tiên là ở các khu vực Bản Mộc, Nà Kén, sau đó lan ra toàn xã. Yên Hân là một trong những địa phương điển hình của huyện

Chợ Mới trong việc chuyển dịch kinh tế, phát huy thế mạnh đồi rừng.

Trong lâm nghiệp, diện tích rừng của xã năm 2000 là gần 1.128ha, được giao cho 300 hộ quản lý. Hiện tượng người dân chặt phá rừng làm nương rẫy, khai thác gỗ trái phép... vẫn còn tồn tại. Đảng bộ Yên Hân tích cực phát động các phong trào bảo vệ rừng tới đông đảo người dân. Đi đầu, hăng hái tham gia phong trào này là lực lượng đoàn viên, thanh niên. Bằng nhiều hình thức vận động khác nhau từ dựng băng rôn, biểu ngữ, lồng ghép trong các tiết mục văn nghệ... để người dân thấy được lợi ích, vai trò to lớn của “lá phổi xanh” đối với cuộc sống của con người, do đó, tình trạng chặt phá rừng trong 5 năm (2000 - 2005) đã giảm. Năm 2005, toàn xã trồng mới thêm được hàng trăm héc-ta rừng, nâng độ che phủ của rừng lên trên 80%.

Từ năm 2000 đến năm 2005, trên địa bàn xã có một số hộ gia đình phát triển mô hình sản xuất kinh doanh, dịch vụ như: bán tạp hóa, gia công cơ khí, chế biến lâm sản... Các loại hình dịch vụ trên địa bàn đáp ứng tốt nhu cầu của sản xuất và đời sống của nhân dân. Chợ Yên Hân được tu sửa và xây mới tại khu vực trung tâm xã, trở thành nơi giao lưu, trao đổi mua bán của nhân dân địa phương. Tháng 1/2003, được sự hỗ trợ của Nhà nước và đóng góp của nhân dân, xã tiến hành kéo lưới

điện từ huyện Chợ Mới về địa phương, đến tháng 5/2003, tất cả các xóm ở Yên Hân được sử dụng điện.

Công tác xóa đói, giảm nghèo tiến hành có hiệu quả. Xã phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện cho nhân dân vay vốn để phát triển kinh tế, thực hiện Chương trình 135 của Chính phủ và vận động nhân dân giúp đỡ kinh phí, ngày công xây dựng, sửa chữa nhà cho hộ nghèo với tổng kinh phí hàng trăm triệu đồng. Tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm từ 60% (năm 2000) xuống 55% (năm 2005).

Đời sống của nhân dân trong xã được cải thiện hơn so với những năm trước. Từ năm 2001, những ngôi nhà vững chãi, kiên cố mang dáng dấp nhà của người Kinh được xây dựng ngày càng nhiều. Kiến trúc của các ngôi nhà được thiết kế khoa học, thuận tiện cho sinh hoạt của nhân dân.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, công tác văn hóa - xã hội của địa phương đạt kết quả khá, đời sống nhân dân được cải thiện, trình độ dân trí được nâng lên, tính năng động sáng tạo của người lao động được khơi dậy và phát huy, lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước tiếp tục được củng cố.

Trong giáo dục, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, từ năm 2000 - 2005, Đảng bộ tăng cường cơ sở vật chất cho trường học, xóa nhà tạm dột nát, đảm bảo điều kiện học

tập cho học sinh. Hằng năm, xã thu hút 100% trẻ vào lớp 1, hơn 80% vào trường Tiểu học và Trung học cơ sở. Xã thành lập Hội Khuyến học (năm 2000), có nhiều hoạt động, phong trào thiết thực góp phần nâng cao hoạt động giáo dục trên địa bàn xã.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quan tâm. Các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng luôn được triển khai và tổ chức có hiệu quả. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho y tế tiếp tục được nâng cấp. Đội ngũ cán bộ y tế luôn được bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ. Trạm y tế xã gồm có 3 cán bộ đạt trình độ từ trung cấp trở lên.

Trong công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, xã tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ ngân sách của cấp trên, nguồn vốn xã đầu tư cùng nguồn vốn do nhân dân đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Tuyến đường Yên Đĩnh - Yên Cư chạy qua địa bàn xã được tu sửa. Hệ thống cầu, cống trên địa bàn xã được sửa chữa, nâng cấp. Nhờ đó, đường giao thông từ xã đến các xã xung quanh trở nên thuận tiện hơn, khắc phục khó khăn đi lại vào mùa mưa.

Về công tác chính sách xã hội, Đảng ủy xã tập trung chỉ đạo, lãnh đạo giải quyết chế độ chính sách với người

có công với nước, chính sách thương binh, bệnh binh và một số chính sách khác đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng. Hằng năm, nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, đại diện Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đều đến động viên, thăm hỏi và tặng quà các gia đình chính sách.

Hưởng ứng phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*, Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, nhân dân xây dựng khu dân cư tiên tiến, làng văn hóa, gia đình văn hóa. Trong cuộc vận động, xóm Trà Lấu của xã nổi lên như một trong những điển hình tiên tiến của huyện.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, Đảng bộ xã tiến hành bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, thường xuyên chỉ đạo gắn quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, xã hội. Hằng năm, xã tổ chức diễn tập quân sự kịp thời bổ sung, hoàn thiện phương án tác chiến. Đội ngũ cán bộ của Ban Chỉ huy quân sự xã được củng cố. Thông qua các đợt kiểm tra hàng năm, 100% cán bộ, chiến sỹ đều đạt yêu cầu. Các pháp lệnh, nghị định, thông tư hướng dẫn về chính sách quốc phòng và chính sách hậu phương quân đội được triển khai thực hiện có hiệu quả. Các đợt khám tuyển nghĩa vụ quân sự tổ chức chu đáo đảm bảo chất

lượng, có văn hóa, sức khỏe và phẩm chất chính trị tốt, đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Trong 5 năm (2001 - 2005), Đảng bộ xã luôn chú trọng đến công tác chính trị để nâng cao tính chiến đấu của mỗi đảng viên trong Đảng bộ. Đến năm 2005, Đảng bộ xã Yên Hân có hơn 101 đảng viên toàn Đảng bộ.

Trong công tác tổ chức cán bộ, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đảng bộ theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, trọng tâm là công tác đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên, gắn với việc vận động xây dựng chính đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII). Ngoài ra, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ còn tổ chức cuộc thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh, thi cán bộ dân vận khéo, thi tìm hiểu 75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam, tìm hiểu 60 năm thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đảng bộ xã còn rất coi trọng công tác kiểm tra nhằm đánh giá hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy, ý thức chấp hành Điều lệ và Nghị quyết của Đảng. Qua đó phát huy thế mạnh của từng tổ chức cơ sở Đảng, kịp thời phát hiện những lệch lạc để uốn nắn và kiên quyết xử lý những vi phạm kỷ luật Đảng. Đầu năm 2002, toàn Đảng bộ tích

cực thực hiện Quy định số 19-QĐ/TW ngày 3/1/2002 của Ban Chấp hành Trung ương về “*những điều đảng viên không được làm*”, Đảng ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Đảng bộ coi đây là một trong những nội dung quan trọng để tiến hành tự phê bình và phê bình trong những đợt sinh hoạt cuối năm, công khai những điều đảng viên không được làm cho quần chúng nhân dân biết để giám sát đảng viên thực hiện. Thông qua đó, nhận thức, tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên, trước hết của đội ngũ cán bộ chủ chốt các ban ngành, đoàn thể được nâng cao, việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đổi mới phong cách công tác, lề lối làm việc có tiến bộ. Đảng bộ hằng năm đều đạt danh hiệu “*Tổ chức trong sạch vững mạnh*”.

Năm 2004, Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Các chức danh trong chính quyền xã dần được kiện toàn, đồng chí Ma Quốc Việt được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã ngày càng đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng hoạt động.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiều biện pháp nhằm phát huy tiềm năng, huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển địa phương trên mọi lĩnh vực, từng bước cải thiện đời sống nhân dân. Chính quyền xã tổ chức thực hiện nghị quyết, các nhiệm

vụ trọng tâm góp phần ổn định và phát triển kinh tế. Lê lối làm việc của Ủy ban đi vào nền nếp, tích cực cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, điều hành thực hiện tốt quy chế hoạt động của Ủy ban nhân dân, quy chế dân chủ ở cơ sở. Công tác tư pháp hoạt động tích cực, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giữ vững kỷ cương, ổn định xã hội.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được củng cố, kiện toàn. Các phong trào của Mặt trận và các đoàn thể thu hút, tập hợp được đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia. Thông qua các hoạt động cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

Với những thành tựu đã đạt được trong mọi mặt, đặc biệt là thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, năm 2004, xã Yên Hân vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích trong công tác từ năm 1999 đến năm 2003, góp phần vào công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và bảo vệ Tổ quốc. Trong giai đoạn 2000 - 2005, xã Yên Hân 3 năm liền được tặng Cờ thi đua của Chính phủ, 1 năm được tặng cờ thi đua của Tỉnh ủy. Đây là nguồn

động lực lớn để Đảng bộ và nhân dân xã Yên Hân cố gắng hoàn thành tốt chỉ tiêu đã đặt ra trong giai đoạn tiếp theo.

V. Đảng bộ Yên Hân lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới (2005 - 2015)

1. Thực hiện phát triển kinh tế - xã hội toàn diện trong kế hoạch 5 năm (2005 - 2010)

Ngày 26 và 27/7/2005, Đảng bộ Yên Hân tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) với sự tham gia của đa số đảng viên trong toàn Đảng bộ. Sau khi đánh giá những kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ trước, Đại hội thống nhất đề ra phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ mới: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, khai thác các tiềm năng, huy động tối đa nguồn lực, tạo bước đột phá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, bảo đảm an ninh lương thực, đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế, tiếp tục xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, củng cố và kiện toàn hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí La Quốc Oai được bầu làm Bí thư Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII, Đảng bộ Yên Hân lãnh đạo tập trung phát triển kinh tế, trong đó trọng tâm là sản xuất nông nghiệp, tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đẩy mạnh áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, chú trọng phát triển các loại cây có giá trị kinh tế cao như cây thuốc lá, cây chè shan tuyết... Trong đó, thuốc lá là cây cho thu nhập cao nhất, có diện tích là 22,5ha. Từ năm 2006 đến năm 2009, toàn xã trồng mới được 57,14ha diện tích cây chè shan tuyết. Năm 2009, tổng diện tích gieo trồng của xã trên đất ruộng, soi, bãi là 305,26ha đạt 131% chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tổng sản lượng lương thực có hạt 863,94 tấn, đạt 104% kế hoạch.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi cũng được đẩy mạnh, lấy chăn nuôi hộ gia đình làm nòng cốt, khuyến khích chăn nuôi theo hình thức trang trại. Đàn trâu, bò có 387 con, đàn lợn duy trì hơn 1.200 con (năm 2010). Đàn gia súc, gia cầm được chăm sóc tốt, đảm bảo nguồn thức ăn nên phát triển khỏe mạnh, không bị mắc bệnh dịch. Ngoài ra, người dân cũng tận dụng các diện tích mặt nước, ao hồ để nuôi thả cá với diện tích 9,96ha.

Trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ xã thường xuyên tập trung tuyên truyền và vận động nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Từ năm 2006 đến hết năm 2009, toàn xã trồng mới được 1ha cây dó trầm, tình trạng chặt phá rừng bừa bãi, đốt nương làm rẫy được hạn chế.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy, Ủy ban xã luôn tạo điều kiện, khuyến khích người dân phát triển tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ vừa góp phần nâng cao thu nhập vừa giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ. Ở mỗi xóm dân cư đều có các cửa hàng tạp hóa, cửa hàng dịch vụ do các hộ gia đình tự mở thuận tiện cho việc mua sắm và sinh hoạt hằng ngày của nhân dân. Năm 2009, toàn xã có 7 cơ sở sản xuất và có 30 hộ làm dịch vụ, kinh doanh ổn định, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

Với sự quan tâm đầu tư của Nhà nước, công tác xây dựng cơ bản trên địa bàn xã có bước phát triển khá. Năm 2010, xã hoàn thành đường ô tô Nà Sao đi Tát Vạ trong dự án lập làng mới Tát Vạ - Đán Đeng, 14 hộ dân thiếu đất sản xuất được lên vùng Tát Vạ định cư làm kinh tế. Tuyến đường Chộc Pùng - Nà Sao được thi công, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân địa phương. Nhà nước đầu tư xây dựng tại địa phương 2 hồ chứa nước và gần 800m mương, hoàn thiện việc tu sửa phai Ngùm đưa vào sử dụng. Hầu hết các cánh đồng trên địa bàn xã đều

có hệ thống kênh mương phục vụ cho việc tưới tiêu được thuận lợi. Để đảm bảo sinh hoạt và đời sống của nhân dân, Nhà nước đầu tư xây dựng mới 2 công trình nước sinh hoạt tập trung tại Khuổi Sung, Nà Sao. Đến năm 2010, tỷ lệ số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 76,5%.

Đến năm 2010, hơn 95% số hộ trong toàn xã được sử dụng điện lưới quốc gia. Hằng năm, xã thường xuyên lãnh đạo nhân dân thực hiện việc sử dụng điện theo đúng hợp đồng đã ký với ngành điện, đồng thời đề nghị cấp trên đầu tư xây dựng đường điện vào thôn Nà Làng và các xóm xa trung tâm xã.

Đầu nhiệm kỳ, tất cả các thôn đều có hội trường thôn, trong đó có hội trường thôn Nà Giáo được xây cấp 4 do DA EU tài trợ. Các thôn chú ý đến việc tu sửa nhà họp thôn và mua sắm thêm bàn ghế.

Hệ thống thông tin liên lạc phát triển mạnh mẽ, toàn xã có 3 cột thu - phát sóng. Xã có 1 trạm truyền thanh, mỗi thôn có một loa truyền thanh tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thông tin, tuyên truyền. Trước năm 2005, điện thoại di động, điện thoại bàn còn xa lạ thì sau năm 2005 đã trở thành phương tiện liên lạc thông dụng của cán bộ và nhân dân trong xã.

Đảng bộ, chính quyền xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc quản lý thu chi ngân sách, thu nộp các loại quỹ

và công tác vay vốn ngân hàng đảm bảo đúng chính sách, pháp luật quy định. Thu ngân sách các năm 2005, 2006, 2007, 2009 đều vượt chỉ tiêu, riêng năm 2008 là không đạt chỉ tiêu.

Kinh tế phát triển, đời sống của người dân được cải thiện do đó số hộ nghèo trong xã giảm dần. Từ năm 2005 đến năm 2009, toàn xã xóa được 76 hộ nghèo. Năm 2010, toàn xã còn 76 hộ nghèo chiếm 19,89% số hộ trong toàn xã.

Đảng ủy xã luôn dành sự quan tâm tới sự nghiệp giáo dục, đào tạo tại địa phương. Đảng ủy tạo mọi điều kiện để con em trong độ tuổi được đến trường, không để trẻ bỏ học trong độ tuổi. Nhà trường được đầu tư xây dựng kiên cố, đội ngũ cán bộ, giáo viên được bổ sung đầy đủ số lượng, từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy. Đến năm 2010, xã hoàn thành phổ cập trung học cơ sở và tiểu học đúng độ tuổi.

Trạm y tế xã được xây dựng từ năm 1996 đến năm 2006 đã xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân tại Trạm. Vượt qua khó khăn, thiếu thốn, cán bộ y tế xã vẫn triển khai và thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Đội ngũ cán bộ y tế xã được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao

chuyên môn, nghiệp vụ. Hội Đông y của xã được thành lập đi vào hoạt động ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh cho nhân dân địa phương. Công tác chăm sóc trẻ em có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm (từ 16,8% năm 2005 xuống 15,5% năm 2010). Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên hàng năm là 1,52%.

Các hoạt động lễ hội, cưới xin, hiếu hỷ được thực hiện theo nếp sống mới, hủ tục, mê tín dị đoan được ngăn chặn, đẩy lùi. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục được duy trì. Xã đều hăng hái tham gia Đại hội thể dục thể thao toàn huyện lần thứ II, lần thứ III và đạt kết quả khá.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Về công tác tổ chức, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ thành lập mới thêm 1 chi bộ, kết nạp được 9 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ là 116 đồng chí sinh hoạt tại 11 chi bộ trực thuộc. Hoạt động của các tổ chức Đảng luôn tuân thủ đúng Điều lệ và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng ủy thường xuyên tổ chức bồi dưỡng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và truyền thống cách mạng của địa phương tới các cán bộ, đảng viên trong toàn

Đảng bộ. Công tác tự phê bình và phê bình gắn với giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng được đưa vào nội dung sinh hoạt thường kỳ nhằm nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đảng viên.

Ngày 7/11/2006, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) ban hành Chỉ thị số 06-CT/TW về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” với mục đích tuyên truyền để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức sâu sắc và noi theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện của các cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sau khi có Chỉ thị của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của Huyện ủy, Đảng ủy xã thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động. Đảng ủy xã quán triệt đầy đủ nội dung của cuộc vận động đến đông đảo cán bộ, đảng viên, nhờ đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao. Đạo đức, tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực, khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố vững chắc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng của địa phương vẫn còn nhiều hạn chế. Một số chi bộ hoạt động không đạt hiệu quả cao, việc kết nạp đảng viên không đạt được chỉ tiêu đề ra.

Bộ máy chính quyền xã được củng cố, kiện toàn đảm bảo hoạt động có hiệu quả, chất lượng cao. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã từng bước được đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, bám sát nhiệm vụ trọng tâm Đảng ủy đề ra. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân ban hành sát với tình hình thực tế tại địa phương, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của người dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ động tuyên truyền, vận động nhân dân đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* và *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*. Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc xã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Hoạt động của Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên có nhiều chuyển biến thu hút được nhiều hội viên, đoàn viên tham gia sinh hoạt. Đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia vào 2 phong trào *“Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”* và *“Bốn đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp”*. Hội Phụ nữ thường xuyên đổi mới hoạt động, phát động nhiều phong trào thi đua đạt kết quả cao như *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, *“Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế”*... Hội Nông dân phát động hội viên thi đua sản xuất kinh doanh, giúp đỡ nhau xóa đói giảm

nghèo. Hội Cựu chiến binh vận động hội viên phát huy bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia các hoạt động tại địa phương là tấm gương để thế hệ trẻ noi theo. Các tổ chức xã hội khác như Hội Khuyến học, Hội Thanh niên xung phong... đi vào hoạt động nền nếp theo đúng Điều lệ hội quy định.

2. Phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2010 - 2015)

Từ ngày 21 - 22/4/2010, Đảng bộ xã Yên Hân tổ chức Đại hội lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện trong nhiệm kỳ mới. Đại hội nhấn mạnh: Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục phát huy những thành tích đạt được, khắc phục hạn chế, yếu kém, phát huy nội lực, tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, phát triển sản xuất. Xác định mục tiêu chiến lược là kinh tế đồi rừng và phát triển kinh doanh dịch vụ, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở, quyết tâm xây dựng xã Yên Hân có nền kinh tế phát triển mạnh, bền vững, chính trị - xã hội ổn định, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển cao hơn trong những năm tiếp theo xứng đáng là trung tâm cụm xã phía Đông của huyện Chợ Mới.

Đại hội đề ra một số chỉ tiêu cụ thể:

Về kinh tế: Phấn đấu đến năm 2015, có 60ha diện tích đất ruộng 2 vụ đạt 50 triệu đồng/ha trở lên. Tổng diện tích đất sản xuất cây lương thực có hạt đạt 120ha trở lên. Đẩy mạnh chăn nuôi, đến năm 2015, toàn xã có 400 con trâu, bò, đàn lợn có 1.500 con.

Tổng diện tích trồng rừng mới trong 5 năm đạt 150ha trở lên.

Phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, du lịch và dịch vụ. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ toàn xã bình quân hằng năm đạt 7 tỷ đồng, đến năm 2015 đạt 12 tỷ đồng. Quy hoạch điểm du lịch hang Thẩm Làng.

Phấn đấu thu nhập bình quân đầu người đạt 13 triệu đồng/năm.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Hà Đức Huấn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Trong sản xuất nông nghiệp, nhân dân trong xã tích cực áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, khắc phục khó khăn do thời tiết gây ra, đảm bảo gieo cấy kịp thời vụ. Năm 2014, tổng sản lượng lương thực có hạt là 930,5 tấn đạt 100,05% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, bình quân lương thực đầu người 520kg, đạt 104% chỉ tiêu Nghị quyết

đề ra. Tổng diện tích đất ruộng 2 vụ đạt 70 triệu đồng trở lên là 40,95ha, tăng 18,45ha so với đầu nhiệm kỳ.

Do làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh nên chăn nuôi trên địa bàn xã phát triển khá, đàn gia súc, gia cầm không bị mắc các dịch bệnh lớn. Số lượng vật nuôi tăng và quy mô chăn nuôi ngày càng được mở rộng. Tổng đàn trâu, bò có 246 con, đàn lợn luôn duy trì mức 1.500 con, đàn gia cầm thường xuyên duy trì trên 13.400 con. Ngoài ra, nhân dân còn phát triển chăn nuôi nhím, nuôi dê có hiệu quả. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 7,6ha.

Địa phương đẩy mạnh công tác trồng và bảo vệ rừng, không để xảy ra cháy rừng hoặc phát rừng làm nương rẫy trái phép. Diện tích trồng rừng mới tăng, toàn xã có 97,85ha cây mỗ.

Cơ cấu kinh tế đang dần chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng thương mại, dịch vụ. Địa bàn xã có 4 cơ sở sản xuất chế biến lâm sản, 1 doanh nghiệp xăng dầu hoạt động có hiệu quả, 40 hộ làm dịch vụ, kinh doanh ổn định, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Nhà nước đầu tư xây dựng Chợ Tỉnh với quy mô khá lớn đưa vào sử dụng, đáp ứng được nhu cầu trao đổi, giao lưu hàng hóa trên địa bàn. Đời sống nhân dân được nâng cao, thu nhập bình quân đến năm 2014 là 12 triệu đồng.

Xã Yên Hân thuộc diện Chương trình 135. Từ năm 2011, xã bắt đầu triển khai thực hiện chương trình nông thôn mới, cơ sở hạ tầng của xã được đầu tư, tu sửa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Được sự đầu tư của Nhà nước, 100% các thôn đều có đường ô tô đến thôn, bê tông hóa đường liên thôn Nà Giáo - Bản Mộc, Thôn Châu - Nà Đon với tổng chiều dài trên 1,4km. Các hồ chứa nước Khuổi Sung, mương phai Đeng (thôn Thôn Châu) được tu sửa, đảm bảo nhu cầu tưới tiêu. Trong nhiệm kỳ, địa phương tiếp tục đưa điện về các xóm, bản. Tính đến năm 2014, toàn xã chỉ còn thôn Tát Vạ chưa có điện.

Đối với một xã miền núi còn nhiều khó khăn như Yên Hân, việc được sử dụng nguồn nước sạch trong sinh hoạt là nguyện vọng, mong muốn của đồng bào các dân tộc. Năm 2007, từ nguồn vốn JBIC của Nhật Bản, Nhà nước đã đầu tư xây dựng công trình nước sạch tự chảy Khuổi Muối cho thôn Nà Làng, sửa chữa nâng cấp công trình nước sạch tự chảy Lũng Cáy thôn Thôn Châu. Đến năm 2014, xã có 4 công trình nước sinh hoạt tập trung, tỷ lệ hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 95%, tăng 19,4% so với đầu nhiệm kỳ.

Công tác thu, chi ngân sách hằng năm được đảm bảo đúng luật. Việc thu ngân sách hằng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao và Nghị quyết Đảng bộ đề ra, năm 2014

thu được hơn 140 triệu đồng, đạt 100,27% Nghị quyết đề ra. Chi ngân sách theo đúng chế độ Nhà nước, đảm bảo cho hoạt động của địa phương và tiết kiệm; sử dụng tốt các khoản thu đóng góp của nhân dân theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

Trong công tác giáo dục, số lượng học sinh ở các cấp học duy trì ổn định, chất lượng dạy và học ngày càng nâng cao. Hằng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp các cấp học đạt 99% trở lên. Từ năm 2005 đến đầu năm 2015, toàn xã có 23 em trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các nhà trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ dạy và học, đảm bảo cho học sinh đến lớp không còn tình trạng học 3 ca. Đội ngũ cán bộ, giáo viên được chuẩn hóa, công tác khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập có nhiều chuyển biến tích cực. Một số chi hội tổ chức biểu dương khen thưởng các em học sinh giỏi các cấp nhằm động viên các em thi đua học tập tốt, góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo tại địa phương.

Công tác văn hóa, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên và có nhiều tiến bộ. Đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được cải thiện. Hằng năm, xã đều có đội văn nghệ, thể thao, tham gia đầy đủ các hội thi, hội thao cấp huyện theo kế hoạch, việc triển khai cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở*

khư dân cư” được duy trì thường xuyên, có hiệu quả. Số làng văn hóa, gia đình văn hóa hằng năm tăng và đạt chỉ tiêu đề ra.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã luôn quan tâm chăm lo đến việc thực hiện các chính sách xã hội, đảm bảo thực hiện tốt các chế độ đối với người có công, triển khai đầy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn thu hút đông đảo nhân dân trong xã tham gia. Hằng năm, nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, đại diện Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đều đến thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng.

Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện các chương trình xóa đói giảm nghèo bằng nhiều hoạt động thiết thực như thông qua các chương trình DA135, tập huấn khoa học kỹ thuật, hỗ trợ cây, con giống... Ngoài ra, các tổ chức đoàn thể còn phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tổ chức cho hội viên vay trên 11 tỷ đồng, góp phần mở rộng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Nhờ đó, hằng năm, số hộ nghèo trong xã giảm. Năm 2010, toàn xã có 158 hộ nghèo, đến năm 2014, toàn xã còn 135 hộ nghèo (theo chuẩn nghèo mới).

Chương trình y tế quốc gia về tiêm chủng mở rộng, tiêm phòng uốn ván, sởi rubella và các bệnh nguy hiểm

khác được Trạm y tế xã triển khai và thực hiện có hiệu quả. Cán bộ y tế đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện sinh đẻ có kế hoạch được thực hiện tốt. Toàn xã chỉ có 1 trường hợp sinh con thứ 3.

Hàng năm, xã đều phát động toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm ma túy. Đảng bộ chú ý ban hành Nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo công tác quốc phòng, an ninh địa phương sát với tình hình cụ thể của địa phương, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giao quân đảm bảo đủ số lượng, đạt chất lượng.

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ Yên Hân đã quán triệt tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay đến đông đảo cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã ban hành kế hoạch và tổ chức hội nghị triển khai nội dung nghị quyết, đồng thời xây dựng báo cáo kiểm điểm của các đồng chí Đảng ủy viên, các trưởng ban ngành, đoàn thể theo đúng tinh thần hướng dẫn của cấp trên. Do tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nghị quyết nên đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân đã có những góp ý thẳng thắn, nghiêm túc.

Đảng ủy xã tiếp tục triển khai cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” tạo ra bước chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cán bộ, đảng viên và nhân dân. Hầu hết các cán bộ, đảng viên đã nâng cao ý thức trách nhiệm, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, từ đó nâng cao sự tín nhiệm của người dân.

Công tác phát triển đảng viên mới được chú ý. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ kết nạp được thêm 34 đảng viên, thành lập 1 Chi bộ Trạm y tế. Công tác đánh giá, phân loại đảng viên được tiến hành hằng năm. Năm 2010, tổng số đảng viên là 122 đảng viên, tham gia xếp loại 114 đồng chí, có 18,85% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 49,18% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 1,63% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, 1,63% đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, xóa tên 1 đảng viên. Năm 2014, tổng số đảng viên là 143 đảng viên, tham gia xếp loại 138 đồng chí, có 11,72% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 59,31% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 14,48% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, không có đảng viên vi phạm tư cách, không hoàn thành nhiệm vụ. Các năm 2010, 2011, 2013, 2014, Đảng bộ được xếp loại trong sạch vững mạnh.

Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được nâng lên, nhất là hoạt động giám sát và tổ chức các kỳ họp theo đúng luật định. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đáp ứng được mong muốn, nguyện vọng chính đáng của quần chúng nhân dân. Công tác tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân đúng theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã làm tốt chức năng điều hành về quản lý nhà nước trong tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân và điều hành của cấp trên, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh có hiệu quả. Đội ngũ cán bộ xã cơ bản được chuẩn hóa, bố trí công việc phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn. Địa phương thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng chính quyền, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức chính trị xã hội cho đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân. Các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tích cực tham gia các phong trào, cuộc vận động như: Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, hưởng ứng cuộc vận động ngày vì người nghèo, đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Từ ngày 19 đến ngày 20/6/2015, Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XXIV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức với sự tham gia của 131/144 đảng viên. Đại hội nghe Báo cáo chính trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010 - 2015, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: Tiếp tục phát huy những thành tích đạt được, khắc phục hạn chế, yếu kém, phát huy nội lực, tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, phát triển nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực, đẩy mạnh phát triển kinh tế đồi rừng và phát triển kinh doanh dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; quan tâm đến các hoạt động văn hóa - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong sạch vững mạnh, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra.

Đại hội đề ra một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

Thu nhập bình quân đầu người đạt 19 triệu đồng/năm. Diện tích đất nông nghiệp sản xuất 2 vụ lúa và màu đạt 110ha trở lên, trong đó có từ 40ha diện tích đất ruộng 2 vụ đạt 70 triệu đồng/ha trở lên. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 950 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 530 kg/năm.

Phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa, không để lây lan các dịch bệnh lớn. Đàn trâu, bò tăng lên 300 con, đàn lợn đạt 1.600 con, gia cầm các loại đạt 15.000 con và tiến hành tiêm phòng đầy đủ. Duy trì năng suất chăn nuôi thủy sản 11 tạ/ha.

Tiến hành mỗi năm trồng rừng tập trung từ 40ha trở lên, nâng cao bảo vệ diện tích rừng hiện có. Duy trì phát triển hơn nữa các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội. Phấn đấu đến năm 2020, xã đạt 13 tiêu chí nông thôn mới trở lên.

Duy trì tỷ lệ cho trường Tiểu học và Mầm non đạt 100%, trường Trung học cơ sở đạt 98% trở lên, giữ vững phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập xóa mù chữ. Phát triển các hoạt động văn hóa - xã hội trên địa bàn, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra tệ nạn xã hội. Giảm tỷ lệ đói nghèo toàn xã hằng năm 5%, phấn đấu đến năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo đạt dưới 20% so với năm 2015 là 42,33%. Đến cuối nhiệm kỳ toàn xã có 85% số hộ được công nhận đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

Công tác xây dựng Đảng được giữ vững, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ không còn chi bộ sinh hoạt ghép, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh 5 năm liền. Hoạt động

của chính quyền và các tổ chức đoàn thể được củng cố, nâng cao chất lượng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, đồng chí Phan Đức Hiền được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí La Quốc Oai được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Lê Phúc Thâm được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đảng bộ xã Yên Hân lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 1986 - 2015, đã đạt được thành tựu lớn trên tất cả các mặt. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ là động lực để nhân dân tiếp tục hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIV đề ra. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thử thách nhưng với tinh thần đoàn kết, trí tuệ tập thể cao, toàn Đảng bộ và nhân dân Yên Hân quyết tâm phát huy tối đa tiềm năng nội lực và ngoại lực để xây dựng bộ mặt nông thôn ngày càng khang trang, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ XÃ YÊN HÂN



Trường Mầm non Yên Hân



Trường Tiểu học Yên Hân



Trường Trung học cơ sở Yên Hân



Trường Trung học phổ thông Yên Hân



Trạm y tế xã Yên Hân



Đường giao thông trên địa bàn xã được bê tông hóa



Nông dân xã Yên Hân tập trung thu hoạch lúa mùa



Chè Shan tuyết được trồng ở Yên Hân



Cán bộ và nhân dân xã Yên Hân chào đón đồng chí Nông Đức Mạnh về thăm và làm việc



Biểu diễn văn nghệ chào mừng Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)



Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)



Biểu diễn văn nghệ chào mừng Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)



Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)



Đại hội Đảng bộ xã Yên Hân lần thứ XXIV (nhiệm kỳ 2015 - 2020)



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Hân khóa XXIV (nhiệm kỳ 2015 - 2020)



Lễ trao tặng huy hiệu Đảng cho các đảng viên xã Yên Hân năm 2015



Hội Cựu chiến binh xã Yên Hân kỷ niệm 5 năm thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6/12/1989 - 6/12/1994)



Giao lưu văn nghệ kỉ niệm 82 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2012)



Câu lạc bộ hát then, đàn tính xã Yên Hân



Hội thảo “*Lịch sử Đảng bộ xã Yên Hàn (1948 - 2015)*”

KẾT LUẬN

“*Lịch sử Đảng bộ xã Yên Hân (1948 - 2015)*” là bức tranh phản ánh đầy đủ quá trình xây dựng, trưởng thành và phát triển của Chi bộ - Đảng bộ và nhân dân Yên Hân trong các thời kỳ lịch sử. Mỗi chặng đường lịch sử đã qua ghi dấu sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Chi bộ - Đảng bộ và sự nỗ lực của các thế hệ cán bộ, đảng viên, nhân dân để giành được những kết quả đáng tự hào.

Với tinh thần yêu nước và truyền thống đoàn kết, nhân dân trong xã không chịu khuất phục trước kẻ thù mà vùng lên đấu tranh giành chính quyền thành công vào năm 1945. Chính quyền cách mạng non trẻ mới được thành lập phải đương đầu với nhiều khó khăn, thử thách. Với tinh thần đoàn kết, nhân dân trong xã cùng nhau đẩy lùi nạn đói, diệt giặc dốt, khắc phục khó khăn về kinh tế, ổn định về chính trị, giữ vững trật tự xã hội.

Tháng 12/1946, thực dân Pháp chính thức quay trở lại xâm lược Việt Nam, nhân dân trong xã cùng nhân dân cả nước thực hiện kháng chiến toàn quốc, đánh đuổi thực dân Pháp, bảo vệ nền độc lập cho nước nhà. Chi bộ

Đảng lãnh đạo nhân dân vừa đẩy mạnh sản xuất, vừa hoàn thành nghĩa vụ của hậu phương đối với tiền tuyến, góp phần cùng cả nước làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến. Trong kháng chiến chống Mỹ, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân Yên Hân bước vào thời kỳ hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân trong xã cùng với nhân dân miền Bắc đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại, cùng nhân dân miền Nam hoàn thành cách mạng dân tộc.

Đại thắng mùa xuân năm 1975, kết thúc chiến tranh, thống nhất Tổ quốc, nhân dân Yên Hân cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, thống nhất và quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt từ sau khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phát huy tiềm năng, thế mạnh của quê hương với nguồn tài nguyên tự nhiên phong phú cùng với nhân dân có truyền thống lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, quê hương Yên Hân đang ngày càng thay đổi. Cơ cấu kinh tế ngành đa dạng, ngoài kinh tế nông nghiệp, các ngành kinh tế lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ ngày càng phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao. Bình quân thu nhập đầu người đạt 19

triệu đồng/năm (năm 2015). Kết cấu hạ tầng như điện, đường, trường, trạm được đầu tư xây dựng. Nhà cửa xây dựng kiên cố, có nhiều trang thiết bị hiện đại phục vụ sinh hoạt, xen kẽ là những ngôi nhà sàn mang đậm bản sắc dân tộc.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, tổ chức Đảng xã Yên Hân không ngừng trưởng thành, lớn mạnh. Từ lúc chỉ có 7 đồng chí sinh hoạt trong Chi bộ đến nay Đảng bộ có 145 đảng viên sinh hoạt trong 12 chi bộ. Hằng năm, Đảng bộ đều được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, ngày càng nhận được sự tín nhiệm của nhân dân. Những kết quả đạt được là động lực để nhân dân trong xã tiếp tục thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã được đề ra trong giai đoạn tới.

Với thực tiễn hoạt động 67 năm (1948 - 2015), Đảng bộ xã rút ra được một số bài học kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu, đảm bảo thắng lợi của cuộc cách mạng. Cấp ủy Đảng ở mỗi thời kỳ cần chủ động, sáng tạo, nắm vững quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng vận dụng vào hoàn cảnh, đặc điểm thực tế của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Đường lối của Đảng được xây dựng trên cơ sở của học thuyết Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là kim chỉ nam cho các tổ chức Đảng, tạo thành sức mạnh đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, soi sáng con đường đi tới tương lai. Đảng bộ luôn quán triệt một cách sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, xác định nhiệm vụ trọng tâm của mỗi thời kỳ, tập trung cao độ trí lực của toàn Đảng bộ và nhân dân, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Trong hai cuộc kháng chiến, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm "*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng*", nên Đảng bộ huy động đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân sôi nổi tham gia các phong trào cách mạng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Từ năm 1986, bước vào sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ xác định phát triển kinh tế - xã hội là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc, đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn với mục tiêu "*Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*", Đảng bộ xác định phải phát huy tốt nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phải

vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo các chủ trương của Đảng vào tình hình cụ thể của địa phương, không rập khuôn, máy móc. Với tinh thần chủ động sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân sẽ vượt qua được mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành mọi nhiệm vụ cách mạng.

Thứ hai, Đảng bộ thường xuyên chăm lo đến công tác xây dựng Đảng vững mạnh về cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên tham gia công tác dân vận, quán triệt sâu sắc quan điểm “lấy dân làm gốc”.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Do vậy, Đảng bộ phải thường xuyên chăm lo công tác xây dựng Đảng vững mạnh cả về 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Quán triệt quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và kế thừa truyền thống dân tộc “lấy dân làm gốc”, Đảng bộ xã luôn nhận thức sâu sắc được sức mạnh của nhân dân, “*Đễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*”. Do vậy, Đảng bộ luôn tạo điều kiện phát huy quyền làm chủ của nhân dân, với phương châm

“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Đảng bộ thường xuyên đề ra các chủ trương, nghị quyết đúng đắn, sát với tình hình thực tế của địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, tổng kết các mô hình tiên tiến để nhân ra diện rộng.

Thứ ba, chú trọng đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng đi đôi với xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Sự lãnh đạo của Đảng bộ là nhân tố có tính quyết định bảo đảm mọi thắng lợi của cách mạng ở địa phương. Chính vì vậy, sự trưởng thành, phát triển của địa phương luôn gắn liền với sự trưởng thành lớn mạnh của tổ chức Đảng. Do đó, cần kiện toàn tổ chức, nâng cao trí tuệ của Đảng, chất lượng của đội ngũ đảng viên. Bồi dưỡng lý luận cách mạng là một trong những nội dung trọng tâm để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong tình hình mới.

Thứ tư, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng.

Đảng giữ vững vai trò lãnh đạo xuyên suốt quá trình cách mạng, đoàn kết xung quanh Đảng là chính quyền,

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng phối hợp hành động. Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Chính vì vậy, cần phải phát huy vai trò quản lý của chính quyền gắn với công cuộc cải cách hành chính. Các tổ chức trong hệ thống chính trị tập trung đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ năng lực chuyên môn, năng lực vận động quần chúng. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên tham mưu cho cấp ủy Đảng và phối hợp giải quyết các vấn đề vướng mắc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị góp phần vào việc động viên nhân dân thực hiện thắng lợi các mặt kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Trước xu thế hội nhập và phát triển, xã hội đón nhận nhiều cơ hội mới nhưng cũng không ít những khó khăn, thử thách, yêu cầu xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng trong sạch vững mạnh càng có tầm quan trọng hơn bao giờ hết. Mặc dù còn khó khăn, thử thách nhưng với sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, vai trò lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của chính quyền và các đoàn thể, sự nghiệp cách mạng của Yên Hân nhất định sẽ giành nhiều thắng lợi to lớn.

**CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ YÊN HÂN**



Đồng chí

MA VĂN HỮU

Bí thư Chi bộ

1948 - 1950



Đồng chí

NGUYỄN VĂN BÁU

Bí thư Chi bộ

1950 - 12/1953;

1/1960 - 12/1961



Đồng chí

PHAN VĂN LÀNH

Bí thư Chi bộ

1/1954 - 9/1956;

10/1957 - 12/1959



Đồng chí

TRÌNH VĂN NGỌC

Bí thư Chi bộ

10/1956 - 9/1957;

1/1962 - 5/1967

Do tư liệu ảnh không đầy đủ, công tác sưu tầm khó khăn nên một số ảnh chân dung bị thiếu trong phụ bản ảnh tạm thời để trống. Ban Chỉ đạo sẽ cố gắng sưu tầm, bổ sung đầy đủ trong lần tái bản.

**CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ YÊN HÂN**



Đồng chí
MA QUANG NINH

Bí thư Đảng ủy
6/1967 - 12/1968;
7/1970 - 7/1971



Đồng chí
MA VĂN LƯƠNG

Bí thư Đảng ủy
12/1968 - 6/1970



Đồng chí
TRẦN BẢO AN

Bí thư Đảng ủy
8/1971- 3/1977



Đồng chí
MA QUANG PHẨM

Bí thư Đảng ủy
4/1977 - 4/1980

**CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ YÊN HÂN**



Đồng chí

TRÌN VĂN TÀI

Bí thư Đảng ủy

5/1980 - 11/1982



Đồng chí

MAI HỮU NGHỊ

Bí thư Đảng ủy

12/1982 - 12/1984



Đồng chí

TRẦN THANH SƠN

Bí thư Đảng ủy

1/1985 - 6/1986



Đồng chí

LỘC VĂN LÝ

Bí thư Đảng ủy

7/1986 - 12/1988;

2/1992 - 12/1993

**CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ YÊN HÂN**



Đồng chí
MA VĂN ĐÌNH
Bí thư Đảng ủy
12/1988 - 2/1992



Đồng chí
LÊ VIẾT NGHỊ
Bí thư Đảng ủy
1994 - 7/2005



Đồng chí
LA QUỐC OAI
Bí thư Đảng ủy
8/2005 - 7/2009



Đồng chí
HÀ ĐỨC HUẤN
Bí thư Đảng ủy
8/2009 - 5/2015



Đồng chí
PHAN ĐỨC HIỀN
Bí thư Đảng ủy
Từ tháng 6/2015

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
HÀ VĂN RỒNG

Thư ký HĐND
1990 - 1994



Đồng chí
LÊ VIỆT NGHI

Chủ tịch HĐND
1/1994 - 5/2004



Đồng chí
LA QUỐC OAI

Chủ tịch HĐND
6/2004 - 6/2016



Đồng chí
PHAN ĐỨC HIỀN

Chủ tịch HĐND
Từ tháng 7/2016

**CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBCMLT, UBKCHC, UBHC, UBND
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí

MA VĂN LUÂN

Chủ tịch UBCMLT

1945 - 1946



Đồng chí

PHAN NGỌC THANH

Chủ tịch UBHC - UBKCHC

1946 - 1952



Đồng chí

TRÌNH VĂN NGỌC

Chủ tịch UBKCHC - UBHC

1952 - 1957



Đồng chí

MA QUANG NINH

Chủ tịch UBHC

1957 - 1967;
1968 - 1970



Đồng chí

HOÀNG VĂN LONG

Chủ tịch UBHC

1967 - 1968

**CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBCMLT, UBKCHC, UBHC, UBND
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí
TRẦN XUÂN THIÊN
Chủ tịch UBHC
1970 - 1971



Đồng chí
MA QUANG THUYẾT
Chủ tịch UBHC - UBND
1971 - 1977



Đồng chí
MAI HỮU NGHỊ
Chủ tịch UBND
1977 - 4/1980



Đồng chí
TRẦN THANH SƠN
Chủ tịch UBND
4/1980 - 6/1986



Đồng chí
MA KHÁNH BỒNG
Chủ tịch UBND
7/1986 - 12/1993

**CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBCMLT, UBKCHC, UBHC, UBND
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí
MA QUỐC VIỆT
Chủ tịch UBND
1/1994 - 7/2005



Đồng chí
LỘC VĂN VY
Chủ tịch UBND
8/2005 - 2008



Đồng chí
HÀ ĐỨC HUẤN
Chủ tịch UBND
2009 - 2/2015



Đồng chí
LÊ PHÚC TÂM
Chủ tịch UBND
Từ tháng 3/2015

PHỤ LỤC

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

PHILIP L. KATZ

DANH SÁCH CÁN BỘ TIÊN KHỞI NGHĨA XÃ YÊN HÂN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Xóm</i>
1	Trần Xuân Thiện	2/3/1920	Thôm Châu
2	Lê Quảng Hàm	16/3/1923	Bản Mộc

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ YÊN HÂN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
<i>Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp</i>				
1	Hoàng Văn Thiêm	Nà Sao	1927	1954
<i>Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ</i>				
1	Trình Văn Phương	Trà Lấu	1942	1966
2	Ma Văn Xuân	Bản Mộc	1939	1968
3	Ma Văn Âu	Nà Đon	1948	1969
4	Hoàng Văn Đường	Nà Sao	1950	1969
5	Lê Văn Hành	Bản Mộc	1944	1969
6	Trần Bảo Thư	Chợ Tinh 2	1946	1972
7	Ma Văn Nghiệp	Nà Đon	1948	1972
8	Trình Đức Tuân	Thôm Châu	1951	1972

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ YÊN HÂN QUÁ CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Ma Văn Hựu	1948 - 1950	Bí thư Chi bộ
2	Nguyễn Văn Báu	1950 - 12/1953	Bí thư Chi bộ
3	Phan Văn Lành	1/1954 - 9/1956	Bí thư Chi bộ
4	Trình Văn Ngọc	10/1956 - 9/1957	Bí thư Chi bộ
5	Phan Văn Lành	10/1957 - 12/1959	Bí thư Chi bộ
6	Nguyễn Văn Báu	1/1960 - 12/1961	Bí thư Chi bộ
7	Trình Văn Ngọc	1/1962 - 5/1967	Bí thư Chi bộ
8	Ma Quang Ninh	6/1967 - 12/1968	Bí thư Đảng ủy
9	Ma Văn Lương	12/1968 - 6/1970	Bí thư Đảng ủy
10	Ma Quang Ninh	7/1970 - 7/1971	Bí thư Đảng ủy
11	Trần Bảo An	8/1971 - 3/1977	Bí thư Đảng ủy
12	Ma Quang Phẩm	4/1977 - 4/1980	Bí thư Đảng ủy
13	Trình Văn Tài	5/1980 - 11/1982	Bí thư Đảng ủy
14	Mai Hữu Nghị	12/1982 - 12/1984	Bí thư Đảng ủy
15	Trần Thanh Sơn	1/1985 - 6/1986	Bí thư Đảng ủy
16	Lộc Văn Lý	7/1986 - 12/1988	Bí thư Đảng ủy
17	Ma Văn Đình	12/1988 - 2/1992	Bí thư Đảng ủy

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
18	Lộc Văn Lý	2/1992 - 12/1993	Bí thư Đảng ủy
19	Lê Viết Nghị	1/1994 - 7/2005	Bí thư Đảng ủy
20	La Quốc Oai	8/2005 - 7/2009	Bí thư Đảng ủy
21	Hà Đức Huấn	8/2009 - 5/2015	Bí thư Đảng ủy
22	Phan Đức Hiền	Từ tháng 6/2015	Bí thư Đảng ủy

**DANH SÁCH THƯ KÝ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
NHÂN DÂN XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Hà Văn Rồng	1990 - 1994	Thư ký HĐND
2	Lê Viết Nghị	1994 - 5/2004	Chủ tịch HĐND
3	La Quốc Oai	6/2004 - 6/2016	Chủ tịch HĐND
4	Phan Đức Hiền	Từ tháng 7/2016	Chủ tịch HĐND

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBCMLT, UBKCHC,
UBHC, UBND XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Ma Văn Luân	1945 - 1946	Chủ tịch UBCMLT
2	Phan Ngọc Thanh	1946 - 1952	CT UBHC - UBKCHC
3	Trình Văn Ngọc	1952 - 1954	Chủ tịch UBKCHC
		1955 - 1957	Chủ tịch UBHC
4	Ma Quang Ninh	1957 - 1967	Chủ tịch UBHC
5	Hoàng Văn Long	1967 - 1968	Chủ tịch UBHC
6	Ma Quang Ninh	1968 - 1970	Chủ tịch UBHC
7	Trần Xuân Thiện	1970 - 1971	Chủ tịch UBHC
8	Ma Quang Thuyết	1971 - 1975	Chủ tịch UBHC
		1975 - 1977	Chủ tịch UBND
9	Mai Hữu Nghị	1977 - 4/1980	Chủ tịch UBND
10	Trần Thanh Sơn	4/1980 - 6/1986	Chủ tịch UBND
11	Ma Khánh Bồng	7/1986 - 12/1993	Chủ tịch UBND
12	Ma Quốc Việt	1/1994 - 7/2005	Chủ tịch UBND
13	Lộc Văn Vy	8/2005 - 2008	Chủ tịch UBND
14	Hà Đức Huấn	2009 - 2/2015	Chủ tịch UBND
15	Lê Phúc Thâm	Từ tháng 3/2015	Chủ tịch UBND

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ YÊN HÂN
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG
(Tính đến hết năm 2015)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
<i>Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng</i>				
1	Ma Quang Mộc	Nà Đon	1930	1949
<i>Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng</i>				
1	Ma Quang Thuyết	Nà Sao	1926	1954
2	Trình Đức Viên	Trà Lấu	1940	1960
3	Trịnh Đức Minh	Bản Mộc	1929	1960
<i>Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng</i>				
1	Ma Văn Chi	Bản Mộc	1924	1960
2	Ma Quang Ninh	Nà Sao	1918	1950
3	Ma Văn Đồng	Bản Mộc	1923	1963
4	Nguyễn Lập	Trà Lấu	1943	1964
5	Lê Thị Lai	Nà Sao	1944	1964
6	Lộc Văn Lý	Nà Đon	1943	1964
<i>Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng</i>				
1	Ma Văn Tháng	Nà Giáo	1926	1960
2	Ma Thành Chung	Nà Đon	1924	1960
3	Ma Văn Đình	Nà Làng	1937	1960
4	Trần Thanh Sơn	Nà Giáo	1932	1960
5	Ma Khánh Bổng	Bản Mộc	1939	1965

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
6	Trình Quốc Thường	Chợ Tinh 2	1946	1968
7	Lộc Văn Đạt	Thôm Châu	1949	1968
8	Lê Phúc Nam	Nà Sao	1948	1968
9	Ma Văn Thu	Bản Mộc	1950	1969
10	Ma Văn My	Nà Sao	1952	1972
11	Lộc Văn Tào	Thôm Châu	1952	1972
12	Nguyễn Văn Kế	Thôm Châu	1942	1972
<i>Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng</i>				
1	Phan Thanh Duy	Nà Làng	1952	1977
2	Trình Văn Nhâm	Nà Giáo	1952	1979
3	Lê Việt Nghị	Bản Mộc	1945	1979
4	Ma Quang Nghị	Nà Sao	1957	1979
5	Nguyễn Tiến Chung	Trà Lấu	1952	1979
6	Trịnh Xuân Đối	Nà Giáo	1958	1979
7	Trịnh Phúc Đường	Trà Lấu	1956	1979
8	Ma Quốc Việt	Nà Giáo	1954	1980
9	Ma Văn Luân	Chợ Tinh 1	1958	1981

**DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG,
CHỈ HUY TRƯỞNG BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Trần Xuân Thiện	1959 - 1960
2	Hoàng Văn Long	1960 - 1967
3	Ma Văn Tháng	1968 - 1970
4	Trình Đức Vinh	1971 - 1979
5	Ma Quang Tài	1980 - 5/1987
6	Lộc Văn Tào	6/1987 - 1995
7	Lê Phúc Báu	1995 - 12/1999
8	Trịnh Phúc Đường	1/2000 - 5/2004
9	Phan Đức Hiền	6/2004 - 8/2005
10	Trịnh Đức Thiêm	Từ tháng 9/2005

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Phan Văn Lành	1959 - 1960
2	Trần Xuân Thiện	1961 - 1964
3	Nông Văn Lâm	1965 - 1967
4	Ma Văn Chi	1968 - 1970
5	Trình Văn Tài	1970 - 1978
6	Ma Văn Tháng	1978 - 1980
7	Ma Văn Mỹ	1981 - 1982
8	Lộc Văn Lý	1982 - 1986
9	Trình Đức Viên	1987 - 1989
10	Ma Văn Thu	1989 - 1994
11	Hà Văn Rồng	1994 - 2000
12	Trần Bảo Tụ	2000 - 2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Trần Bảo An	1980 - 1986
2	Trình Văn Tài	1990 - 1995
3	Lộc Văn Lý	1995 - 1998
4	Ma Văn Mỹ	1998 - 2010
5	Trình Văn Trường	2010 - 2015

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Ma Văn Chi	1946 - 1950
2	Ma Văn Vỹ	
3	Trình Văn Hộ	
4	Ma Văn Chân	
5	Ma Văn Thi	
6	Ma Văn Dương	1951 - 1966
7	Ma Quang Tính	1967 - 1968
8	Ma Thị Đào	1968 - 1970

9	Trình Đức Viên	1971 - 1973
10	Lộc Văn Lý	1974 - 1975
11	Trình Thị Ngân	1975 - 1978
12	Trần Bảo Chấn	1979 - 1982
13	Hà Văn Rồng	1982 - 1987
14	Phan Văn Hòa	1988 - 1993
15	Hoàng Ngọc Thuấn	1994 - 1997
16	Trịnh Đức Thiêm	1997 - 1999
17	Lê Phúc Thâm	2000 - 2004
18	Hoàng Văn Châm	2004 - 2016

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Trần Thị Ruyên	1959 - 1960
2	Phan Thị Nở	1960 - 1971
3	Hoàng Thị Loan	1971 - 1972
4	Hà Thị Bằng	1972 - 1976
5	Nguyễn Thị Ngọ	1976 - 1986
6	Ma Thị Oanh	1986 - 1990
7	Lê Thị Chuyên	1991 - 6/2006
8	Trịnh Thị Thân	Từ tháng 7/2006

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Ma Văn Đồng	1984 - 1991
2	Lộc Văn Lý	1991 - 1994
3	Ma Quang Am	1994 - 1999
4	La Quốc Oai	1999 - 2000
5	Lộc Văn Vy	2000 - 2005
6	Trần Bảo Chấn	2005 - 2007
7	Ma Quang Thảo	2007 - 2014
8	Trần Bảo Cường	Từ năm 2014

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ YÊN HÂN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Ma Khánh Bổng	1991 - 8/1993
2	Ma Quốc Việt	9/1993 - 12/1993
3	Trần Ngọc Phú	1/1994 - 12/1994
4	Lê Trọng Sự	1/1995 - 10/2009
5	Ma Văn Mỹ	11/2010 - 3/2012
6	Trần Xuân Lượng	Từ tháng 3/2012

**DANH SÁCH MỘT SỐ NGƯỜI CON XÃ YÊN HÂN
TIÊU BIỂU VÀ THÀNH ĐẠT**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Cấp bậc / Chức vụ</i>
<i>Khối Lực lượng vũ trang</i>		
1	Trần Bảo Lược	Đại tá Quân đội nhân dân
2	Trịnh Xuân Đới	Thượng tá Quân đội nhân dân
<i>Khối Dân sự</i>		
1	Ma Văn Quyên	Nguyên Chủ tịch UBND huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái
2	Ma Quang Mộc	Nguyên Chủ tịch UB MTTQ huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái
3	Phan Văn Lành	Nguyên Trưởng phòng Tổ chức huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái
4	Lê Viết Nghị	Nguyên Trưởng phòng Xây dựng huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái
5	La Đức Hiền	Bác sỹ cao cấp, Nguyên Phó Giám đốc Ty Y tế tỉnh Bắc Thái

TABLE 1. THE MAIN PARTS OF THE CURRICULUM

No.	Name of the part	Content
1.	Introduction	General introduction to the course
2.	Basic concepts and methods	Basic concepts and methods of the course
3.	Advanced topics	Advanced topics of the course
4.	Final project	Final project of the course

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012.
2. *Đồng Khánh địa dư chí (tập 1)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003.
3. Lê Mậu Hãn (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam (tập 2, tập 3)*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2012.
4. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.
5. *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (1942 - 1975), tập I*, Bắc Kạn.
6. *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (tập I)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2000.
7. *Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng bảo vệ Tổ quốc huyện Chợ Mới, (1945 - 2012)*, Nxb. Đại học Thái Nguyên, 2013.
8. Viện Lịch sử Đảng, *Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945*, Hà Nội, 1985.
9. *Tổng kết chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chiến lược quân sự của Liên khu Việt Bắc trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1991.

10. *Cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược 1945 - 1954 (tập I)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960.

11. *Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam, (tập 1, tập 2)*, Nxb. Quân đội nhân dân, 1994.

12. *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

13. Bùi Văn Vượng (chủ biên), *Tổng tập dư địa chí Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2011.

14. Một số văn kiện Đại hội, báo cáo, nghị quyết, hồ sơ... của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã Yên Hân còn lưu giữ qua các thời kỳ.

15. Một số tài liệu về xã Yên Hân được lưu giữ tại Chi cục lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	5
Chương 1: Yên Hân - vùng đất, con người và phong trào đấu tranh giành, bảo vệ chính quyền.....	9
I. Điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý và dân cư.....	9
II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Yên Hân tham gia đấu tranh giành chính quyền và bảo vệ độc lập dân tộc (1930 - 1946).....	22
Chương II: Chi bộ Đảng thành lập, trực tiếp lãnh đạo nhân dân Yên Hân kháng chiến chống thực dân Pháp (1947 - 1954).....	39
I. Chuẩn bị chiến đấu và chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược, Chi bộ Đảng thành lập (1947 - 1949)	39
II. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Yên Hân tích cực xây dựng hậu phương, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến (1950 - 1954).....	45
Chương III: Chi bộ - Đảng bộ lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội và tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)..	53
I. Chi bộ Yên Hân lãnh đạo nhân dân bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội (1954 - 1965).....	53

II. Tiếp tục xây dựng quê hương, chi viện cho miền Nam đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược (1965 - 1975) 75

Chương IV: Đảng bộ lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975 - 1985)..... 99

I. Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1975 - 1980) 99

II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, xã Yên Hân từng bước triển khai Chỉ thị 100-CT/TW trong sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội những năm 1981 - 1985..... 111

Chương V: Đảng bộ Yên Hân lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1986 - 2015)..... 123

I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1990)..... 123

II. Đảng bộ Yên Hân tiếp tục lãnh đạo nhân dân đưa đường lối đổi mới của Đảng vào cuộc sống (1991 - 1995) 132

III. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế - xã hội (1995 - 2000) 140

IV. Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm đầu thế kỷ XXI (nhiệm kỳ 2000 - 2005)..... 148

V. Đảng bộ Yên Hòa lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới (2005 - 2015)	157
Kết luận	177
Phụ lục	185
Tài liệu tham khảo	203

Đơn vị nghiên cứu, biên soạn

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG
VĂN HÓA VIỆT**

Điều hành

Lê Văn Quỳnh - Giám đốc Công ty
Nhà báo Nguyễn Công Huyền - PGĐ Chuyên môn
Nguyễn Thị Thuấn - PGĐ Điều hành

Biên soạn

ThS. Lưu Văn Năm

Biên tập, sửa bản in

Bùi Văn Đạt
Nguyễn Diệu Linh

Thiết kế, chế bản

Đỗ Văn Thành

*In: 300 cuốn, khổ: 14,5 x 20,5cm. In tại: Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt
Giấy phép xuất bản số 06/GPXB-STT&TT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh
Bắc Kạn cấp ngày 08 tháng 02 năm 2018
In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2018.*